

# L.M. MONTGOMERY

*"Mọi người không bao giờ dừng khi nói tốt là Anne. Nhưng trên một số phương diện, họ sẽ dừng nếu cho rằng tốt là Emily."*

— Lucy Maud Montgomery



# Emily

ở trang trại Trăng Non



NHÀ XUẤT BẢN  
HỘI NHÀ VĂN

# Table of Contents

Mục lục

Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 1

Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 2

Thao thức - phần 1

Thao thức - phần 2

Kẻ lạc lõng - phần 1

Kẻ lạc lõng - phần 2

Họp gia đình - phần 1

## Mục lục

Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 1

Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 2

Thao thức - phần 1

Thao thức - phần 2

Kẻ lạc lõng - phần 1

Kẻ lạc lõng - phần 2

Hợp gia đình - phần 1

# EMILY Ở TRANG TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 1

Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo "nằm cách một dặm so với bất kỳ nơi nào khác" - ấy là người dân Maywood vẫn bảo vậy. Nó yên vị giữa một thung lũng nhỏ rậm cỏ, trông như thể chưa từng được bàn tay nào xây dựng nên như những ngôi nhà khác mà chỉ cứ thế mọc lên trên nền đất như một cây nấm khổng lồ màu nâu. Nó nối với một con đường nhỏ chạy dài xanh màu lá và gần như lọt thỏm giữa vòng vây của những cây bu lô non đang đà phát triển. Dù ngôi làng nằm ngay phía bên kia ngọn đồi, nhưng đứng từ đây, người ta chẳng thể nhìn thấy bóng dáng bất kỳ mái nhà nào khác. Ellen Greene từng phát biểu đây là nơi cô độc nhất thế giới, và nếu không phải vì rủ lòng thương xót cho đứa bé đó thì xin thề rằng bà sẽ không đời nào ở lại đây dù chỉ một ngày.

Emily không biết mình đang là kẻ được rủ lòng thương xót, và con bé cũng chẳng biết cô độc có nghĩa là gì. Con bé có vô khối bạn bè. Có cha, có Mike, có Sal Ngổ Ngáo. Bà Gió lúc nào cũng túc trực xung quanh; thêm vào đó là cây cối - cây Adam và Eva, Thông Gà Trống và hết thảy những cây bu lô tiểu thư thân thiện.

Lại còn có cả "ánh chớp" nữa. Emily tuyệt nhiên không biết nó có thể đến vào lúc nào, và khả năng xuất hiện của nó khiến con bé luôn trong tâm trạng háo hức hồi hộp. Hôm đó Emily đã trốn ra ngoài đi dạo giữa hoàng hôn giá lạnh. Chắc hẳn đến tận cuối đời con bé cũng sẽ vẫn nhớ như in chuyến đi dạo đó - có thể bởi vì sự xuất hiện lần đầu tiên của "ánh chớp" sau nhiều tuần liền, mà có lẽ đúng hơn là vì chuyện xảy ra sau khi con bé đi dạo về.

Chuyện xảy ra vào một ngày lạnh giá xám xịt đầu tháng Năm, giữa tiết trời sầm sì lúc nào cũng chực như sắp mưa đến nơi nhưng lại chẳng bao giờ mưa thật cả. Cha đã nằm suốt cả ngày trên chiếc trường kỉ trong phòng khách. Ông ho sù sụ và thảng hoặc mới nói chuyện với Emily, một điều quá hết sức bất thường. Phần lớn thời gian, ông chỉ nằm đó, gối đầu lên hai bàn tay đan chặt, đôi mắt to trũng sâu màu xanh thẫm mơ màng vô định dán chặt lên bầu trời cuồn cuộn mây ẩn hiện giữa đám cành lá của hai cây vân sam vạm vỡ trước sân nhà - Adam và Eva, họ luôn gọi hai cây vân sam này như thế, bắt nguồn từ sự tương đồng kì lạ mà Emily đã phát hiện ra giữa vị trí của chúng, cùng một cây táo nhỏ ở giữa, với hình ảnh Adam, Eva và cây Tri thức trên bức tranh cổ điển trong một cuốn sách của bà Ellen Greene. Cây Tri thức trông giống cây táo con lùn tịt như hai giọt nước, còn Adam và Eva thì đứng ở hai bên với vẻ cứng nhắc và thiếu tự nhiên y hệt hai cây vân sam.

Emily luôn băn khoăn chẳng hiểu cha đang nghĩ gì, nhưng con bé không bao giờ hỏi han làm phiền khi thấy ông ho dữ quá. Con bé chỉ ước sao có người để chuyện trò. Hôm đó bà Ellen Greene cũng không nói năng gì. Bà chỉ lằm bằm lằm bằm, mà mỗi lúc lằm bằm là y như rằng bà Ellen đang lo lắng chuyện gì đấy. Tối qua bà cũng đã lằm bằm suốt sau khi nghe bác sĩ thì thầm trong bếp, rồi bà lại lằm bằm tiếp khi mang ít bánh mì phết mật đường cho Emily ăn lót dạ trước khi đi ngủ. Emily không thích bánh mì phết mật đường, nhưng con bé vẫn ăn vì không muốn làm phiền lòng bà Ellen. Bình thường, chẳng mấy khi bà Ellen cho phép con bé ăn gì trước khi đi ngủ, vậy nên hễ bà làm thế thì có nghĩa là đã có nguyên nhân nào đó khiến bà muốn ban một ân huệ đặc biệt.

Emily những tưởng như thường lệ, sang đến ngày hôm sau là cuộc tấn công của những tiếng lằm bằm lâu bầu này sẽ kết thúc; nhưng hoá ra không phải vậy, thế nên chẳng thể trông chờ gì vào sự bầu bạn của bà Ellen. Nói như thế không có nghĩa là những lúc khác họ vẫn thương bầu bạn cùng nhau. Trong một lần nổi giận đùng đùng, ông Douglas Starr đã nói với

Emily, "Ellen Greene là một cụ già béo phì lười biếng chẳng làm gì nên hồn," và kể từ sau khi nghe câu đó, bất cứ lúc nào nhìn bà Ellen, Emily cũng đều cảm thấy sự mô tả này chính xác đến tận chân răng kẽ tóc. Vậy nên cả buổi chiều, Emily chỉ cuộn mình trong chiếc ghế bành êm ái cũ rích đọc cuốn Hành hương. Emily rất thích cuốn Hành hương. Con bé đã nhiều lần dạo bước cùng Christian và Christiana trên những con đường nhỏ hẹp thẳng tắp - mặc dù cảm tình mà con bé dành cho những chuyến phiêu lưu của Christiana chẳng bao giờ bằng được một nửa so với tình yêu đối với các cuộc hành trình của Christian. Lý do đầu tiên là vì quanh Christiana lúc nào cũng quá đông đúc. Con bé vô cùng yêu thích hình tượng nhân vật cô độc và dũng cảm luôn phải một mình đối diện với những bóng ma của Thung Lũng Tối và đương đầu với Quỷ Dữ. Những khi quanh ta bạn bè đông đủ thì bao nhiêu bóng tối hay yêu ma quỷ quái cũng chẳng nhằm nhò gì. Nhưng khi chỉ có một mình - á chà, Emily rùng mình trước sự ghê rợn đầy hứng thú của cảnh tượng ấy!

Khi bà Ellen thông báo bữa tối đã sẵn sàng, ông Douglas Starr bèn bảo Emily cứ ra ngoài ăn. "Tối nay cha chẳng muốn làm gì cả. Cha sẽ chỉ nằm đây nghỉ ngơi thôi. Và khi nào con trở lại, cha con ta sẽ chuyện cho ra chuyện với nhau nhé, Tiểu Yêu." Ông trao cho con bé nụ cười già nua rạng rỡ chan chứa tình yêu thương vốn luôn mang lại cho Emily cảm giác ngọt ngào tốt độ. Con bé vui vẻ thưởng thức bữa tối - cho dù nó không được ngon lành cho lắm. Bánh mì thì ướt nhoét trong khi trứng vẫn còn nguyên lòng đào, nhưng chẳng biết phép màu nào đã giúp con bé được phép cho cả Sal Ngõ Ngáo lẫn Mike ngồi cùng mình, mỗi con một bên, và bà Ellen chỉ làu nhàu khi Emily cho chúng ăn chút xíu bánh mì bơ.

Mike có kiểu ngồi chồm hồm lấy chân vồ thức ăn dễ thương không thể tả, trong khi Sal Ngõ Ngáo lại có trò cọ cọ mắt cá chân Emily không khác gì con người mỗi khi cô nàng thấy mình bị bỏ bề quá lâu. Emily yêu cả hai con mèo, nhưng vẫn dành nhiều tình cảm cho Mike hơn. Con mèo đẹp mã này có đôi mắt to cộ như mắt cú, thân hình mập mạp mềm mại và bộ lông

xám mượt mà. Sal từ xưa đến giờ vẫn gầy nhẳng; cho dù được vỗ béo đến thế nào đi chăng nữa nó cũng chẳng có da có thịt hơn. Yêu Sal thật đấy, nhưng Emily chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện ôm ấp vỗ về nó vì nàng mèo quá còm nhom. Tuy nhiên, từ con mèo này vẫn toát lên một vẻ đẹp kì lạ hút hồn Emily. Nó có bộ lông màu xám xen trắng - rất trắng và rất mượt, với khuôn mặt vừa dài vừa nhọn, đôi tai rất dài và cặp mắt xanh vô cùng. Nó là một võ sĩ đáng gờm, chỉ cần một hiệp đấu đã đánh cho bọn mèo lạ thua tơi tả. Cái sinh vật nhỏ bé nóng nảy chẳng biết sợ là gì này thậm chí còn tấn công cho đến chó cũng phải chạy tan tác.

~~~~~

Đừng đọc chừa 🙄 vote, comment để au có động lực viết đê♥️🖋️

# EMILY Ở TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Ngôi nhà giữa thung lũng lòng chảo - phần 2

Emily rất yêu hai con mèo của mình. Con bé vẫn thường tự hào tuyên bố chính nó đã tự tay nuôi nấng chúng. Hồi thầy giáo trường Chủ nhật mang cho Emily, cả hai con mèo đều còn bé xíu.

"Một món quà sống là một món quà quá ư dễ thương," con bé nói với bà Ellen, "bởi vì nó sẽ không ngừng trở nên ngày càng dễ thương hơn."

Nhưng con bé rất lo lắng vì Sal Ngổ Ngáo chẳng thấy sinh đẻ gì.

"Cháu không hiểu sao nó lại không có con," con bé phàn nàn với bà Ellen Greene. "Có vẻ như bọn mèo thường vẫn đẻ nhiều con đến mức chẳng biết làm gì với chúng kia mà."

Sau bữa tối, Emily vào trong phòng và nhận ra cha mình đã ngủ thiếp đi tự lúc nào. Con bé rất mừng khi thấy thế; nó biết hai đêm nay cha chỉ ngủ chập chờn; nhưng con bé cũng phần nào thất vọng vì hai cha con sẽ không có cuộc "trò chuyện cho ra chuyện" đó. Những cuộc trò chuyện "cho ra chuyện" với cha luôn vô cùng thú vị. Nhưng xếp sau đó thì điều tuyệt vời nhất sẽ là chuyến đi dạo - một chuyến dạo chơi đơn độc đầy lôi cuốn trong buổi chiều u ám đầu xuân. Đã lâu lắm rồi Emily không đi dạo.

"Đừng quên trùm mũ lên đầu và nhớ chạy nhanh về nhà nếu trời đổ mưa nhé," bà Ellen cảnh báo. "Cháu không đùa được với gió máy như mấy đứa trẻ khác đâu."

"Sao lại không ạ?" Emily hỏi có phần phẫn nộ. Tại sao nó lại bị cấm cản trước vụ "đùa với gió máy" trong khi những đứa trẻ khác có thể làm thế? Như vậy là không công bằng.



Nhưng bà Ellen chỉ lậu bạu. Emily thăm thì cho bõ tức, "Bà là bà già béo phì chẳng làm gì nên hồn!" và rón rén lên trên tầng lấy mũ trùm đầu - một cách khá miễn cưỡng, vì con bé thích đầu trần tung tăng hơn. Con bé trùm cái mũ màu xanh nhạt lên mái tóc huyền óng ả che bím tóc vừa dày vừa dài và mím cười thân thiết với hình ảnh phản chiếu của mình trong cái gương nhỏ màu lục nhạt. Nụ cười ban đầu chỉ thấp thoáng ở khoé môi rồi từ từ toả rạng khắp khuôn mặt theo một cách thức vô cùng tinh tế và điệu kì, như ông Douglas Starr vẫn thường trộm nghĩ. Đó là nụ cười của người mẹ quá cố của con bé - yếu tố đã chinh phục ông từ hồi xa xưa trong lần đầu tiên ông gặp Juliet Murray. Có vẻ như đó là nét ngoại hình duy nhất Emily được thừa hưởng từ mẹ mình. Ở mọi đặc điểm khác, theo cách nhìn nhận của ông, con bé giống hệt bên họ nội Starr - nào đôi mắt to màu xám tro với hàng mi dài và đôi mày đen, nào vầng trán cao trắng trẻo - cao đến thái quá, nào gương mặt trái xoan xanh xao thanh tú và khuôn miệng nhạy cảm, nào đôi tai nhỏ nhắn hơi nhọn chứng tỏ con bé có dây mơ rễ má thế nào đó với loài tiểu tiên.

"Mình đi dạo với bà Gió đây, bạn thân mến," Emily nói. "Giá như mình có thể đưa bạn đi cùng," Chẳng biết đã có khi nào bạn rời khỏi căn phòng ấy chưa nhỉ? Tối nay Bà Gió sẽ ra ngoài cánh đồng. Bà ấy rất cao, mờ mờ ảo ảo, mặc bộ quần áo mỏng mềm mại màu xám thối tung tất cả mọi thứ quanh bà ấy, và đôi cánh như cánh dơi, chỉ có điều ta có thể nhìn xuyên qua chúng, và đôi mắt như hai vì sao lấp lánh sau mái tóc dài buông xoã. Bà ấy biết bay, nhưng tối nay bà ấy sẽ cùng mình dạo bộ khắp cánh đồng. Bà Gió ấy, bà là một người bạn vĩ đại của mình. Mình quen bà ấy từ hồi lên sáu. Chúng mình là những người bạn từ ngày xưa xưa xưa xưa rồi - nhưng không xưa bằng bạn và mình đâu, Emily-trong-gương bé nhỏ ạ. Chúng ta luôn luôn là bạn, phải không nào?"

Sau khi gửi nụ hôn gió tới Emily-trong-gương, Emily-ngoài-gương bước ra ngoài.

Bà Gió đã chờ sẵn con bé ngoài cửa - làm gợn sóng những nhánh cỏ vắn nhọn hoắt đang hiên ngang chĩa thẳng lên trời từ bãi cỏ bên dưới cửa sổ phòng khách, đu đưa trên những cành Adam và Eva vạm vỡ, thì thầm giữa những cành bu lô xanh mờ sương, trêu chọc "Thông Gà Trống" sau nhà - trông cái cây này không khác gì một con gà trống khổng lồ ngộ nghĩnh với chùm đuôi cờ đại và cái đầu ngửa ra đằng sau để cất tiếng gáy.

Đã lâu lắm rồi mới ra ngoài đi dạo nên Emily tưởng chừng vui mừng đến phát điên. Suốt mùa đông, bão tố quần thảo và tuyết rơi dày đặc khiến con bé không một lần nào được phép bước chân ra ngoài trời, tháng Tư thì lại chỉ thấy mưa và gió, vậy nên trong buổi chiều tháng Năm này, con bé cảm thấy mình như một tên tù nhân được phóng thích. Nó nên đi đâu bây giờ? Đi dọc suối chãng - hay băng ngang cánh đồng tới khu rừng vân sam thưa thớt? Emily chọn giải pháp thứ hai.

Con bé yêu rừng vân sam, nắm tút tận cuối đồng cỏ trải dài thoải. Đó là một nơi sản sinh ra phép thuật. Hơn bất kì địa điểm nào khác, chính tại nơi này, con bé đã tiếp nhận một cách đầy đủ nhất những đặc điểm từ dòng dõi thần tiên của mình. Chẳng ai lại đi ghen tị khi nhìn thấy Emily lướt trên cánh đồng xác xơ ấy. Nó nhỏ bé, xanh xao và ăn mặc tồi tàn; đôi lúc con bé khẽ rùng mình trong chiếc áo khoác mỏng; tuy nhiên có lẽ ngay cả nữ hoàng cũng sẽ vui mừng trao vương miện cho trí tưởng tượng của con bé - những mơ mộng của con bé về thế giới thần tiên. Bãi cỏ nâu phủ sương giá dưới chân này là tấm thảm nhung. Cây vân sam già xương xẩu cằn cõi rêu phong, điểm dừng chân cho con bé ngược nhìn bầu trời, là cây cột cẩm thạch trong toà lâu đài của các vị thần; rặng đồi mờ mờ xa xăm là thành lũy của một thành phố thần tiên. Còn về bạn đồng hành, con bé đã có tất thảy các vị tiên của miền thôn dã - vì ở nơi đây nó có thể tin tưởng vào họ - các nàng tiên me đất trắng và hoa đuôi sóc mịn màng, những cư dân cỏ tí hon màu xanh, các chàng nàng tiểu tiên ngụ trong cây linh sam non, rồi yêu tinh gió, yêu tinh dương xỉ đại và nùi bông kế. Tại nơi đây chuyện gì cũng có thể xảy ra, mọi thứ đều có khả năng biến thành sự thực.

Và khu rừng thưa là nơi tuyệt vời biết bao để chơi trốn tìm cùng Bà Gió. Tại nơi đây, bà trở nên thật hơn bao giờ hết; miễn là bạn có thể nhảy đủ nhanh quanh một cụm vân sam nhỏ - chỉ có điều bạn chẳng bao giờ làm được thế - bạn sẽ nhìn thấy cũng như cảm nhận thấy, nghe thấy bà. Bà ấy kia rồi - đó là đường uốn lượn trên tấm áo choàng xám của bà ấy còn gì - không phải, bà đang cười khanh khách trên những ngọn cây cao hơn - vậy là cuộc đuổi bắt lại tiếp tục, cho tới khi, đột ngột, Bà Gió dường như biến mất tăm, và buổi chiều tối đắm chìm trong sự tĩnh lặng tuyệt vời, rồi thì trong đám mây cuộn cuộn ở hướng Tây bỗng nhiên hiện ra một khoảng sáng, và sau đó là cả một bầu trời như mặt hồ màu xanh phớt hồng mờ sáng đáng yêu với vầng trăng non ở giữa.

Hai bàn tay đan vào nhau, mái đầu đen bé nhỏ ngửa lên, Emily đứng nhìn cảnh tượng đó. Con bé phải về nhà, miêu tả lại những gì vừa nhìn thấy vào cuốn nhật kí màu vàng, cuốn sổ với ghi chép gần đây nhất là "Tiểu sử của Mike". Vẻ đẹp của cảnh tượng này sẽ vẫn còn khiến con bé nhức nhối chừng nào nó còn chưa viết ra được thành câu chữ. Rồi con bé sẽ đọc cho cha nghe. Nó chắc hẳn sẽ chẳng tài nào quên được hình ảnh những ngọn cây trên đồi vắt ngang viền trời xanh phớt hồng như một sợi dây thanh mảnh màu đen.

Và rồi, trong một thời điểm huy hoàng tối thượng, "ánh chớp" xuất hiện.

Emily gọi nó như thế, mặc dù con bé cảm thấy cái tên ấy không diễn tả được một cách chuẩn xác về nó - cho dù là với cha, người dường như luôn bị ánh chớp ấy làm cho phần nào bối rối. Emily chưa từng nói về nó với bất kỳ người nào khác.

Từ khi bắt đầu biết ý thức, dường như Emily không lúc nào không cảm thấy mình đang ở ngay sát sạt một thế giới tươi đẹp diệu kỳ. Giữa con bé và thế giới ấy, chỉ lơ lửng một tấm màn mỏng manh; con bé chẳng bao giờ có thể kéo tấm rèm ấy sang một bên, nhưng đôi lúc, chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, một cơn gió thổi tấm rèm ấy dập dờn, rồi thì dường như con bé

đã thấp thoáng - chỉ thoáng qua thôi - nhìn thấy được vương quốc thần tiên phía bên kia, và nghe thấy một nốt nhạc không thuộc về trần gian.

Giây phút này hiếm hoi lắm mới xuất hiện một lần rồi chớp mắt đã lại trôi qua, chỉ còn lại con bé chết lặng với niềm vui sướng khôn tả. Con bé không tài nào nhớ lại được về nó, không tài nào khơi dậy được hình ảnh nó trong tâm trí, không tài nào tưởng tượng ra nó được; nhưng sự diệu kì của nó thì vẫn song hành cùng con bé từ ngày này qua ngày khác. Mỗi lần xuất hiện, nó lại đi cùng một thứ khác. Tối nay, những cành cây sẫm tối in trên nền trời xa xăm kia đã mang nó đến. Nó từng xuất hiện cùng một nốt nhạc gió đêm cao vút hoang dại, cùng bóng tối phấp phới trên cánh đồng đã đến kì thu hoạch, cùng ánh sáng màu xanh chim sơn ca trên bậu cửa sổ giữa cơn bão, cùng tiếng hát "Holy, holy, holy" trong nhà thờ, cùng ánh lửa bập bập bùng khi con bé về nhà vào một đêm thu mùa mịt, cùng màu xanh ma quái của những cây cọ băng băng tuyết trên ô cửa kính lờ mờ, cùng một từ mới tài tình nảy ra khi con bé đang ghi lại "bản miêu tả" về một thứ gì đó. Và bất cứ khi nào ánh chớp xuất hiện, Emily lại cảm thấy cuộc sống là một điều tuyệt vời, huyền bí với vẻ đẹp bền bỉ xiết bao.

Con bé gấp gáp quay về ngôi nhà trong thung lũng long chảo, giữa cảnh tranh tối tranh sáng, nóng lòng về được đến nhà để viết lại "bản miêu tả" trước khi bức tranh trong tâm tưởng về những gú vờa nhìn thấy trở nên mơ hồ hơn. Con bé biết rõ mình sẽ bắt đầu như thế nào; câu từ dường như đã tự hiện hình trong tâm trí nó: "Ngọn đồi vẫy gọi tôi và trong tôi vang lên lời đáp trả."

Con bé thấy bà Ellen Greene đợi sẵn trên bậc cửa. Emily đang ngập tràn hạnh phúc đến nỗi tại thời điểm đó, con bé cảm thấy yêu tất cả mọi thứ, ngay cả những tạo vật béo phì chẳng làm gì nên hồn. Con bé vung tay ôm trọn hai đầu gối bà Ellen. Bà Ellen rầu rĩ cúi nhìn khuôn mặt nhỏ bé say mê đang được niềm phấn khích làm toả rạng sắc đỏ của loài hoa hồng dại, và nói với một tiếng thở dài nặng nề:

"Cháu có biết cha cháu chỉ còn sống được một hai tuần nữa thôi không?"

-----

Đừng đọc chừa 🙏 vote, comment để au có động lực viết đê♥️✍️

# EMILY Ở TRANG TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Thao thức - phần 1

Emily đứng im nhìn khuôn mặt to đỏ bừng của bà Ellen, đứng im như thể nó đột nhiên hoá đá. Con bé có cảm giác như mình đã biến thành đá thật. Nó thấy choáng váng như vừa bị bà Ellen đánh một đòn chí mạng. Khuôn mặt nhỏ bé của nó trở nên nhợt nhạt, đôi con ngươi giãn dần ra cho tới khi chỉ còn lại hai tròng đen và biến đôi mắt con bé thành hai cái hố đen thăm thẳm. Phản ứng quá mức tưởng tượng này khiến ngay cả bà Ellen Greene cũng cảm thấy bứt rứt khó chịu.

"Ta nói điều này với cháu vì ta nghĩ đã đến lúc cháu phải biết chuyện," bà nói. "Đã nhiều tháng nay, ta khuyên cha cháu nói chuyện với cháu, nhưng ông ấy cứ lần lữa hết lần này đến lần khác. Ta đã bảo thế này, 'Anh biết con bé khó chấp nhận mọi chuyện như thế nào đấy, và nếu một ngày nào đó anh đột ngột ra đi khi con bé chưa kịp chuẩn bị, có lẽ nó chết mất. Anh phải có nghĩa vụ chuẩn bị sẵn sàng cho con bé,' ấy thế mà cha cháu lại nói thế này, 'Vẫn còn thời gian mà, Ellen.' Nhưng ông ấy chẳng bao giờ nói gì hết, vậy nên tối qua, khi bác sĩ cho ta biết từ bây giờ, tử thần có thể viếng thăm bất cứ khi nào, ta đã quyết định rằng chính ta sẽ làm điều đúng đắn, chính ta sẽ nói ra điều này để chuẩn bị tinh thần cho cháu. Vì Chúa, bé con, đừng có thể chứ! Cháu sẽ được chăm sóc mà. Bên đấng ngoại nhà cháu sẽ xem xét việc đó, nếu không phải vì lý do nào khác thì ít ra cũng là vì lòng kiêu hãnh của nhà Murray. Họ sẽ không để cho một người ruột thịt phải chết đói hay đến ở với những người xa lạ đâu, ngay cả khi từ xưa đến nay họ vẫn ghét cha cháu như hắt nước đổ đi. Cháu sẽ có một mái nhà tử tế, tử tế hơn nhiều so với những gì cháu từng có ở đây. Cháu không cần lo lắng gì hết. Về phần cha cháu, cháu nên tạ ơn Chúa vì Người đã giúp ông ấy được an nghỉ. Ông ấy đã chết dần chết mòn suốt năm năm nay rồi. Mọi người vẫn bảo trái tim ông ấy đã tan nát từ ngày mẹ cháu mất - đối với ông ấy chuyện

đó quá đột ngột - bà ấy chỉ ốm có ba ngày. Chính vì vậy ta muốn cháu biết việc gì đang đến, để tới khi chuyện xảy ra rồi cháu sẽ không thấy quá đau khổ. Lạy Chúa lòng lành, Emily Byrd Starr, đừng có đứng như trời trồng thế! Cháu làm ta sờn cả gáy lên rồi! Cháu có phải đứa trẻ đầu tiên bị biến thành kẻ mồ côi đâu, mà cũng chẳng phải đứa cuối cùng nữa. Cố mà biết phải trái đi chứ. Và đừng có quấy rầy cha cháu vì chuyện ta vừa nói đấy, nghe chưa. Giờ thì vào nhà lau khô người đi, rồi ta sẽ cho cháu ăn trước khi cháu đi ngủ."

Bà Ellen bước xuống như định cầm tay đứa bé. Emily giờ đã lấy lại được khả năng vận động - bà Ellen mà chạm vào nó lúc này thì nó sẽ ré lên cho xem. Bật ra một tiếng kêu khe khẽ đột ngột, sắc gọn và cay đắng, con bé tránh khỏi bàn tay của bà Ellen, lao qua cánh cửa ra vào và chạy như bay lên cầu thang tối om.

Bà Ellen lắc đầu lạch bạch quay lại bếp, "Dù sao thì nữa, mình đã hoàn thành nghĩa vụ của mình," bà trầm ngâm. "Ông ấy rồi sẽ cứ nhai đi nhai lại 'còn thời gian' và lần nữa chi đến khi chết, rồi thì sẽ chẳng thể làm được gì với con bé. Giờ nó sẽ có thời gian làm quen, và chỉ một hai ngày lại sẽ lại mạnh mẽ thôi. Mình phải nói là con bé rất can đảm, với tất cả những chuyện mình được nghe kể về gia đình Murray thì như thế quả là may mắn. Họ sẽ thấy chẳng dễ mà tỏ ra vênh váo với con bé được. Con bé cũng được thừa hưởng lòng kiêu hãnh của họ, và nó sẽ giúp con bé trải qua chuyện này. Giá như mình đủ dũng khí nhắc cho ai đó nhà Murray biết ông ấy đang hấp hối, nhưng mình không dám đi xa đến mức ấy. Chẳng thể biết được ông ấy sẽ làm gì. Vậy đấy, mình đã bị mắc kẹt ở đây cho tới phút cuối cùng, và mình không hề hối hận. Tại nơi đây, chẳng mấy phụ nữ sống theo được cái cách của họ. Nuôi dạy một đứa trẻ theo kiểu đó thì đúng là đáng xấu hổ - chưa từng cho nó đến trường. Vậy đấy, mình nói quá đủ với ông ấy những suy nghĩ của mình về chuyện ấy rồi, lương tâm mình không phải cắn rứt nữa, thật nhẹ lòng. Này, cái đồ Sal này, ra ngay! Mike đâu rồi?"

Bà Ellen không thể tìm thấy Mike bởi lẽ nó đã ở trên gác với Emily, được con bé ôm chặt vào lòng khi con bé ngồi giữa bóng tối trên chiếc giường nhỏ. Trong tâm trạng đau khổ và cô độc này, con bé thấy được an ủi phần nào khi chạm vào bộ lông mềm mại và cái đầu tròn mượt như nhung của chú mèo.

Emily không khóc; con bé nhìn chăm chăm vào bóng tối, cố đối diện với điều khủng khiếp mà bà Ellen vừa thông báo. Con bé không nghi ngờ chuyện này - có gì đó mách bảo con bé đây là sự thực. Tại sao nó không thể chết cùng chứ? Nó làm sao có thể sống nổi nếu thiếu vắng cha.

"Nếu mình là Chúa, mình sẽ không để xảy ra những chuyện như thế này," con bé nói.

Con bé cảm thấy thật tội lỗi khi nói một điều như vậy - bà Ellen từng có lần nói rằng chê trách Chúa chính là điều tội lỗi nhất mà bất kỳ người nào có thể gây ra. Nhưng con bé không quan tâm. Biết đâu nếu nó gây ra đủ tội lỗi rồi, Chúa sẽ bắt nó phải chết, vậy là sau đó hai cha con lại có thể tiếp tục ở bên nhau.

Nhưng chẳng xảy ra chuyện gì hết, chỉ mỗi Mike đã phát chán vì bị ôm quá chặt nên vịn người đi mất. Giờ con bé chỉ còn độc một mình, chìm đắm trong nỗi đau khủng khiếp thiêu đốt tâm can. Con bé không thể thoát khỏi nó. Con bé chẳng thể xoa dịu nỗi đau bằng cách viết về nó trong cuốn sổ nhật kí cũ kĩ màu vàng. Emily đã viết về sự ra đi của người thầy ở trường Chủ nhật, về cái đói cồn cào khi đi ngủ, và bà Ellen vẫn thường nói rằng chắc chắn con bé mất trí rồi nên mới nói về Bà Gió và những ánh chớp; và sau khi được viết ra hết, mọi chuyện không còn làm con bé đau đớn nữa. Nhưng chẳng có cách nào để viết về chuyện này. Thậm chí con bé còn chẳng thể tới bên cha để tìm sự an ủi, giống như hồi nó bị bỏng nặng do sơ ý nhắc cái que cời lửa còn đang nóng rùng rục lên. Suốt đêm hôm đó, cha đã ôm nó vào lòng, kể chuyện cho nó nghe và giúp nó chống chịu cơn đau. Nhưng, như bà Ellen đã nói, chỉ còn một hai tuần thôi là cha sẽ không còn



trên cõi đời này nữa. Emily có cảm giác như bà Ellen đã nói chuyện này cách đây hàng bao nhiêu năm rồi. Chắc hẳn ít nhất cũng đã một tiếng đồng hồ trôi qua kể từ lúc con bé chơi với Bà Gió trong rừng thưa và ngắm nhìn vàng trắng non giữa bầu trời xanh phớt hồng.

"Anh chớp sẽ không bao giờ quay lại nữa... nó không thể," con bé nghĩ.

Nhưng Emily đã được thừa hưởng một số đức tính từ những bậc tổ tiên cao quý của mình - nghị lực để chiến đấu, để chịu đựng, để cảm thông, để yêu thương sâu sắc, để mừng vui hạnh phúc, để nhẫn nại. Tất cả những nghị lực này đều quy tụ trong con bé và nhìn ta thông qua đôi mắt xám tím của nó. Giờ đây, sự nhẫn nại di truyền đã tới giúp con bé không quy ngã. Con bé không được phép để cha biết về chuyện bà Ellen vừa nói - nếu không có thể cha sẽ đau đớn lắm. Con bé phải giữ kín mọi chuyện và yêu thương cha, ồ, rất rất nhiều, trong khoảng thời gian ít ỏi hai cha con còn được ở bên nhau.

Con bé nghe tiếng ông ho trong căn phòng bên dưới: nó phải nằm sấp trên giường khi ông lên đây; vận hết tốc lực của những ngón tay lạnh cóng, con bé vội vàng thay quần áo rồi chui lên chiếc giường nhỏ đối diện ô cửa sổ để mở. Những lời mời gọi của đêm mùa xuân dịu dàng giờ chẳng còn nhận được sự chú ý nữa, tiếng Bà Gió rít bên mái hiên cũng không được lắng nghe. Bởi vì các vị tiên chỉ cư ngụ tại xứ sở Hạnh Phúc; không phải là người, họ sao có thể bước vào vương quốc Đau Buồn.

Khi cha nó bước vào phòng, con bé đang nằm trên giường, lạnh ngắt, bất động và cạn khô nước mắt. Ông bước đi mới chậm chạp làm sao, ông thay quần áo mới chậm chạp làm sao. Trước đây, sao con bé có thể chưa một lần để ý đến những điều này kia chứ? Nhưng ông không hề ho. Ôi, nếu bà Ellen nhầm lẫn thì sao nhỉ? - nếu như - một niềm hi vọng cuồng dại xuyên thẳng vào trái tim nhức nhối của con bé. Nó bật ra một tiếng hỗn hển khe khẽ.

Ông Douglas Starr bước đến bên giường con gái. Đứa bé cảm nhận được sự gần gũi yêu thương của người cha khi ông ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường trong chiếc áo ngủ cũ màu đỏ ông vẫn mặc. Ôi, con bé yêu cha biết nhường nào! Trên khắp thế gian này, chẳng có một người cha nào giống như ông, vĩnh viễn chẳng bao giờ có thể có được một người như thế, dù dàng biết bao nhiêu, thấu hiểu biết bao nhiêu, tuyệt vời biết bao nhiêu! Hai cha con luôn là những người bạn vô cùng thân thiết, tình yêu họ dành cho nhau thật vô bờ, không có thể có chuyện họ sắp bị chia tách.

"Con yêu, con ngủ rồi à?"

"Không ạ," Emily thăm thì.

"Con có buồn ngủ không, bé yêu?"

"Không ạ... không... con chưa buồn ngủ."

Ông Douglas Starr cầm tay con bé lên siết chặt.

"Vậy chúng ta nói chuyện nhé, con yêu. Cha cũng không ngủ được. Cha muốn nói với con một chuyện."

"Ôi... con biết rồi... con biết chuyện đó rồi," Emily buột miệng. "Ôi, cha ơi, con biết rồi! Bà Ellen đã nói với con."

Ông Douglas Starr lặng im một lúc. Rồi ông thì thào, "Cái mụ già ngốc nghếch đó... mụ già ngốc nghếch béo phì đó!" như thể sự phốp pháp đã làm gia tăng độ ngốc nghếch của bà Ellen vậy. Emily, lần cuối cùng, lại hi vọng. Biết đâu tất cả chỉ là một nhầm lẫn khủng khiếp - chỉ là thêm một chút ngu ngốc béo phì của bà Ellen thôi.

"Chuyện đó... chuyện đó không phải là sự thật, đúng không cha?" con bé thì thào.

"Emily, con yêu," cha nó nói, "cha không thể nhắc con lên được... cha không đủ sức... nhưng con hãy leo lên ngòi trên đui cha nào... như ngày xưa ấy."

Emily chuồi ra khỏi giường và trèo lên đui cha. Ông phủ chiếc áo choàng cũ quanh người con bé, ôm chặt nó để khuôn mặt hai cha con áp sát nhau.

"Con gái bé bỏng... Emilykin bé bỏng yêu dấu, sự thật đúng là thế đấy," ông nói. "Cha đã định tối nay sẽ nói với con. Nhưng giờ thì cái bà già Ellen ngu xuẩn ấy đã nói trước rồi, có lẽ là theo một cách phũ phàng lắm, và khiến con rất đau lòng. Nào bà ấy đúng là nào gà mái, còn sự nhay cảm thì chỉ ngang với một con bò. Hay có thể là với đám chó rừng ngòi bên mộ bà nội con! Giá là cha thì con đã không bị tổn thương, con yêu!"

Emily cố đè nén một thứ gì đó chỉ chực bóp nghẹn lấy nó.

"Cha ơi, con không thể... con không thể chịu đựng được chuyện này."

"Có chứ, con có thể và con sẽ làm thế. Con sẽ sống, vì cha nghĩ con vẫn còn việc để làm. Con có năng khiếu như cha... kèm theo một thứ mà cha không bao giờ có. Con sẽ thành công tại nơi cha đã thất bại, Emily. Cha chẳng thể làm được gì to tát cho con, con yêu, nhưng cha đã làm hết khả năng của mình. Cha đã dạy con một điều gì đó, cha nghĩ thế... bất chấp bà Ellen Greene. Emily, con có nhớ mẹ không?"

"Chỉ một chút thôi ạ, thỉnh thoảng, giống như những mảnh giấc mơ đẹp."

"Khi mẹ mất con mới bốn tuổi. Cha không mấy khi nói với con về mẹ... cha không thể. Nhưng tối nay cha sẽ kể cho con nghe mọi chuyện về mẹ. Giờ đây, cha không còn thấy đau đớn khi nói về mẹ nữa... Cha sẽ sớm gặp mẹ thôi. Trông con không giống mẹ, Emily ạ, chỉ giống những khi con cười thôi. Còn lại, con giống hệt bà nội, cũng có tên giống với con. Khi con chào

đời, cha những muốn đặt tên con là Juliet, vậy thì chẳng mấy chốc, cha sẽ phải gọi mẹ là 'Mẹ nó' để phân biệt với con, và mẹ không thể chịu đựng nổi điều đó. Mẹ con bảo, bà cô Nancy có lần đã nói, 'Khi nào chồng cháu gọi cháu là Mẹ nó, cuộc đời lãng mạn sẽ đi tong.' Vậy nên chúng ta lấy tên bà nội để đặt cho con - tên thời con gái của bà nội là Emily Byrd. Mẹ con nghĩ Emily là cái tên đẹp đẽ nhất trần đời - nó vừa lạ, vừa láu lỉnh lại đầy mê say, mẹ con bảo thế đấy. Emily, mẹ con là người phụ nữ ngọt ngào nhất trên đời."

Giọng ông run run và Emily rúc sát vào lòng cha hơn.

"Cha gặp mẹ mười hai năm trước, khi cha đang làm thư kí biên tập của tờ Enterprise ở Charlottetown còn mẹ đang học năm cuối tại Queen. Mẹ con cao ráo, trắng trẻo, mắt xanh. Mẹ hao hao giống bác Laura của con, nhưng bác Laura không bao giờ xinh đẹp được như thế. Họ giống hệt nhau, và cả giọng nói nữa. Mẹ con là một thành viên của gia đình Murray ở thung lũng Hồ Blair. Ta chưa bao giờ kể cho con nghe cụ thể về họ hàng bên ngoại của con, Emily. Họ sống bên bờ biển Bắc cổ xưa, trong trang trại Trắng Non tại làng Hồ Blair - họ vẫn luôn luôn sinh sống ở đó kể từ thời cụ tổ Murray từ miền quê hương cũ đặt chân đến đây năm 1790. Con tàu đưa cụ ấy đến có tên là Trắng Non, vậy nên cụ đã lấy tên này đặt cho trang trại của mình."

\*\*\*\*\*

Đừng đọc chùa 🙏 vote, comment để au có động lực viết đề♥️🖋️

# EMILY Ở TRANG TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Thao thức - phần 2

"Cái tên đẹp quá, trắng non thật đẹp biết bao," Emily nói, trong lòng một thoáng cảm thấy rất hứng thú.

"Kể từ ngày đó, dòng họ Murray đã bắt đầu bén rễ tại trang trại Trắng Non. Họ là một dòng họ vô cùng kiêu ngạo - lòng kiêu hãnh của nhà Murray đã thành giai thoại dọc bờ biển Bắc, Emily ạ. Ừ thì, không thể phủ nhận là họ cũng có một số cái đáng để tự hào, nhưng họ lại đẩy nó lên một cách thái quá. Dân ở đó vẫn thường gọi họ là 'những người được chọn'.

"Họ ngày càng phát triển, gia tăng dân số lên gấp nhiều lần và tứ tán khắp nơi, nhưng nhánh cũ ở trang trại Trắng Non thì chẳng còn mấy người. Giờ chỉ có hai bác gái của con, Elizabeth và Laura, sống cùng với người họ hàng Jimmy Murray ở đó. Họ không lập gia đình - chẳng thể tìm được ai đủ tốt cho một người nhà Murray, như người ta thường nói. Bác Oliver và Wallace của con sống ở Summerside, bác Ruth ở Shrewbury, còn bà cô Nancy thì ở Ao Linh Mục."

"Ao Linh Mục - cái tên mới thú vị làm sao chứ - không đẹp như Trắng Non và Hồ Blair, nhưng là một cái tên thú vị," Emily nói. Cảm giác về vòng tay cha đang bao bọc đã tạm thời đẩy lùi nỗi sợ hãi của con bé. Trong một thoáng ngắn ngủi, con bé không còn tin vào điều kinh khủng ấy nữa.

Ông Douglas Starr quấn chặt chiếc áo choàng ngủ quanh người con bé hơn, hôn lên mái đầu đen nhánh của nó và tiếp tục.

"Elizabeth, Laura, Wallace, Oliver và Ruth đều là con của ông Archibald Murray. Họ là con người vợ đầu của ông. Hồi sáu mươi tuổi, ông kết hôn lần nữa, một người phụ nữ mạnh mẽ đã qua đời khi sinh mẹ

con. Juliet trẻ hơn hai mươi tuổi so với gia đình cùng cha khác mẹ của mình, như mẹ con vẫn gọi họ thế. Mẹ con rất xinh đẹp, quyến rũ, và cả gia đình đều yêu thương, cưng chiều và hết mực tự hào về mẹ con. Khi mẹ con yêu cha, một nhà báo trẻ nghèo khổ chẳng có bất cứ tài sản gì trên đời ngoài cây bút và khát vọng, cả gia đình đều chấn động. Niềm kiêu hãnh của dòng họ Murray không thể chịu đựng được chuyện này. Cha sẽ không khơi lại chuyện cũ, nhưng cha không bao giờ có thể quên hay tha thứ cho những điều họ đã nói. Mẹ con đã cưới cha, Emily ạ, và những người ở Trăng Non chẳng còn liên quan gì đến mẹ con nữa. Con có tin rằng, bất chấp điều đó, mẹ con vẫn chưa lần nào hối tiếc vì đã cưới cha không?"

Emily giơ tay lên vỗ vỗ vào gò má trũng sâu của cha mình.

"Tất nhiên mẹ không bao giờ hối tiếc rồi. Tất nhiên mẹ thà có cha bên cạnh còn hơn là có tất cả đám Murray thuộc bất kì loại trăng nào."

Cha khe khẽ cười, và trong tiếng cười của ông chỉ đượm niềm hân hoan.

"Phải, có lẽ mẹ con đã cảm thấy thế. Và chúng ta đã vô cùng hạnh phúc. Ôi, Emily, trên đời này sẽ chẳng bao giờ có hai con người nào hạnh phúc hơn thế. Con là đứa trẻ được sinh ra từ niềm hạnh phúc đó. Cha vẫn còn nhớ buổi tối con chào đời trong ngôi nhà nhỏ ở Chalottetown. Khi đó đang giữa tháng Năm, và một cơn gió Tây thổi những đám mây bạc che lấp mặt trăng. Trên bầu trời lác đác vài vì sao. Trong khu vườn bé xíu của chúng ta - tất cả mọi thứ chúng ta có đều rất nhỏ bé, chỉ trừ tình yêu và niềm hạnh phúc - không gian tối đen và hoa nở rộ. Cha đi đi lại lại trên con đường hẹp giữa hai thảm hoa violet do mẹ con trồng không ngừng cầu nguyện. Phương Đông mờ mờ chỉ vừa ửng lên như viên ngọc trai hồng thì có người bước đến thông báo cha vừa có một cô con gái bé bỏng. Cha bước vào, và mẹ con, trắng bệch, yếu ớt, nở nụ cười tuyệt vời, chậm rãi và thân thương mà cha hằng yêu, rồi nói, 'Chúng ta... đã... có... đứa... trẻ... duy... nhất... quan... trọng... trên... đời, anh yêu. Hãy... chỉ... nghĩ... đến... điều... đó... thôi!' "

"Giá như người ta có thể biết ghi nhớ từ giây phút họ chào đời," Emily nói. "Như thế thì sẽ thú vị biết bao."

"Cha có thể nói là chúng ta đã có rất nhiều ký ức không mấy dễ chịu," cha con bé nói, khe khẽ bật cười. "Chẳng mấy dễ chịu khi phải làm quen với việc sinh tồn - kém dễ chịu hơn nhiều so với khi phải làm quen với việc dừng nó lại? Nhưng có vẻ như con không thấy khó khăn, vì con còn bé quá, Emily ạ. Chúng ta có thêm bốn năm hạnh phúc nữa, và rồi... con còn nhớ lúc mẹ mất không, Emily?"

"Con vẫn còn nhớ đám tang, cha ạ... con vẫn nhớ rõ mồn một. Cha đang đứng giữa phòng, ôm con trong vòng tay, còn mẹ thì nằm ngay phía trước chúng ta trong một cái hộp đen dài. Và cha đang khóc - mà con không thể hiểu được tại sao, và con tự hỏi sao trông mẹ lại trắng bệch và nhắm nghiền mắt như thế. Con cúi xuống chạm vào má mẹ - và ôi chao, nó lạnh toát. Nó khiến con rùng mình. Rồi ai đó trong phòng nói, 'Đứa bé mới tội nghiệp làm sao!' và con sợ hãi vùi mặt vào vai cha."

"Phải, cha cũng nhớ chuyện đó. Mẹ con đã qua đời rất đột ngột. Cha cũng không ngờ chúng ta sẽ có lúc nói về chuyện này. Toàn thể gia đình Murray đã đến dự lễ tang mẹ con. Gia đình Murray có những truyền thống nhất định và họ tuân thủ rất nghiêm ngặt những điều này. Một trong số đó là ngoài nển ra, ở Trăng Non không được sử dụng bất kì thứ ánh sáng nhân tạo nào và một điều khác là không bao giờ để cho mỗi bất hoà được mang sang thế giới bên kia. Họ đến khi mẹ con mất - cha tin chắc nếu biết mẹ con ốm, họ cũng sẽ đến thăm. Và họ cư xử rất đúng mực - ồ, quả tình rất đúng mực. Chẳng vô duyên vô cớ gì mà họ trở thành gia đình Murray ở trang trại Trăng Non. Bác Elizabeth của con mặc bộ váy xa tanh đẹp nhất tới đám tang. Nếu không phải là đám tang của một thành viên trong gia đình Murray thì bộ trang phục đẹp thứ nhì cũng đủ để đạt hiệu quả rồi; và họ không phản đối quá gay gắt khi cha nói mẹ con sẽ được an táng trong khu mộ của gia đình Starr tại nghĩa trang Chalottetown. Họ muốn đưa mẹ con trở về khu

nghĩa trang Murray lâu đời tại làng hồ Blair - họ có nghĩa trang riêng, con biết đấy - với họ thì không có chuyện bị xếp lẫn vào một bãi tha ma bừa bãi. Nhưng bác Wallace của con đã rộng lượng thừa nhận rằng dù đã chết hay đang còn sống thì người phụ nữ vẫn nên theo nhà chồng. Vậy là họ đề nghị được đưa con đi cùng để nuôi dưỡng con, để 'đặt con vào vị trí của mẹ con'. Cha không để họ mang con đi... hồi đó. Cha có làm đúng không, Emily?"

"Có chứ ạ... có chứ... có!" Emily thì thầm, ôm chặt cha mỗi lần thốt lên từ "có".

"Cha bảo Oliver Murray - chính ông ấy là người nói chuyện với cha về con - rằng chừng nào còn sống thì chừng ấy cha sẽ không bao giờ lìa xa con mình. Ông ấy nói, 'Nếu có khi nào anh suy nghĩ lại thì cứ cho chúng tôi biết.' Nhưng cha không suy nghĩ lại; cha vẫn tâm niệm như thế ngay cả khi ba năm sau, bác sĩ bảo cha phải từ bỏ công việc. 'Nếu anh không nghỉ việc, tôi chỉ giúp anh trụ được một năm', ông ấy nói, 'còn nếu anh thôi việc và tận dụng được tối đa khoảng thời gian sống giữa thiên nhiên, tôi sẽ giúp anh có ba năm, mà cũng có thể là bốn.' Ông ấy đúng là nhà tiên tri tài giỏi. Cha đã cầm cự được đến bây giờ, và chúng ta đã có bốn năm ngọt ngào bên nhau, phải không, con gái bé bỏng yêu dấu."

"Vâng... ồ, vâng ạ!"

"Những năm tháng đó cùng với kiến thức mà cha dạy dỗ con là di sản duy nhất cha có thể để lại cho con, Emily ạ. Chúng ta vẫn đang sống nhờ nguồn thu nhập ít ỏi từ quyền lợi trọn đời cha thừa hưởng trên phần tài sản của một ông bác già, ông ấy đã qua đời trước khi cha lập gia đình. Nguồn tài sản ấy giờ đã được hiến cho một hội từ thiện rồi, còn ngôi nhà nhỏ bé này chỉ là nhà đi thuê thôi. Theo quan điểm của thời đại, cha chắc chắn là một kẻ thất bại. Nhưng họ hàng đẳng ngoại sẽ chăm sóc con, cha biết rõ như vậy. Nếu không phải vì lí do nào khác thì ít ra lòng kiêu hãnh của nhà Murray sẽ đảm bảo điều đó. Và họ sẽ không thể không yêu thương con được. Có lẽ trước đây cha đáng ra nên tới tìm họ, có lẽ bây giờ cha phải làm



thế. Nhưng cha cũng có lòng kiêu hãnh của mình, người nhà Starr đâu phải tuyệt đối vô truyền thống chứ, và nhà Murray đã sử dụng khá nhiều lời lẽ chua cay hồi cha cưới mẹ con. Liệu cha có nên gửi tin nhắn tới Trăng Non mời họ tới không, Emily?"

"Không!" Emily thốt lên, gần như dữ dội.

Con bé không muốn bất kì ai xen vào giữa hai cha con khi chỉ còn vài ngày quý báu ít ỏi. Suy nghĩ đó khiến nó kinh hoàng. Rốt cuộc, họ vẫn phải đến thôi. Nhưng đến lúc ấy thì con bé cũng chẳng còn quan tâm mấy đến bất kì điều gì nữa.

"VẬY, chúng ta sẽ ở cùng nhau cho tới phút cuối cùng nhé, Emily bé bỏng. Chúng ta sẽ bên nhau mọi phút mọi giây. Và cha muốn con hãy can đảm lên. Con không được sợ hãi bất cứ điều gì, Emily. Chết chẳng có gì khủng khiếp cả. Vũ trụ luôn ngập tràn tình yêu thương, mùa xuân đến khắp nơi nơi, và khi ta chết, đó là ta đã mở một cánh cửa ra rồi khép nó lại sau lưng. Có những điều tốt đẹp ở phía bên kia cánh cửa. Cha sẽ tìm thấy mẹ con ở nơi đó - cha từng ngờ vực rất nhiều điều, nhưng chưa một lần nào cha nghi ngờ điều đó. Đôi lúc, cha sợ rằng mẹ con đã đi trước cha quá xa trên những con đường của cõi vĩnh hằng, khiến cha chẳng bao giờ theo kịp được. Nhưng giờ đây, cha cảm thấy mẹ con đang đợi cha. Và chúng ta cũng sẽ đợi con, chúng ta không vội vã, chúng ta sẽ tha thân nấn ná cho đến chừng nào con theo kịp chúng ta."

"Ước gì cha có thể đưa con băng qua cánh cửa ấy cùng cha," Emily thì thầm.

"RỒI chẳng mấy chốc con sẽ không ước thế nữa đâu. Con vẫn chưa khám phá ra được bản chất của thời gian. Và cuộc sống vẫn đang dành sẵn cho con một điều gì đó - cha cảm nhận được thế. Hãy dũng cảm tiến lên phía trước để đón nhận nó, con yêu. Cha biết ngay bây giờ con không cảm nhận theo cách này, nhưng chẳng mấy nữa con sẽ nhớ rõ từng lời cha nói."

"Ngay bây giờ," Emily nói, không thể che giấu cha mình bất cứ điều gì, "con cảm thấy mình không còn yêu kính Chúa nữa."

Ông Douglas Starr bật cười, tiếng cười mà Emily thích nhất. Tiếng cười đó mới thân thương biết nhường nào - con bé nín thở trước sự dẫu yêu của nó. Con bé cảm thấy vòng tay cha đang siết chặt quanh mình.

"Có chứ, con yêu, con phải yêu kính Chúa chứ. Làm sao con có thể không yêu Người được. Tự bản thân Người đã là Tình Yêu rồi, con biết thế mà. Nhưng tất nhiên, con không được đánh đồng Người với Chúa của bà Ellen Greene đâu nhé."

Emily không biết đích xác ý cha là gì. Nhưng đột nhiên, con bé nhận ra nó không còn sợ hãi nữa - cảm giác xót xa đã bị rút cạn khỏi nỗi buồn của nó, nỗi đau đớn không tài nào chịu nổi đã rời khỏi trái tim nó. Con bé cảm thấy tình yêu như đang tràn ngập khắp cơ thể, bao phủ quanh nó, toả ra từ một Sự Dịu Dàng vô hình, lớn lao nào đó đang bay liệng trong không trung. Cha sẽ đi xuyên qua cánh cửa - không, cha sẽ nhấc một tấm rèm lên - con bé thích nghĩ như vậy hơn, bởi vì một tấm rèm thì sẽ không nặng nề và chắc chắn như một cánh cửa được - và ông sẽ khẽ khàng bước vào trong cái thế giới mà nhờ ánh chớp, nó đã thấp thoáng nhìn thấy được. Ông sẽ ở đó, giữa vẻ đẹp của thế giới ấy, không bao giờ xa cách nó quá mức. Con bé có thể chịu đựng được bất cứ điều gì, miễn là nó có thể cảm nhận được cha không ở xa cách nó quá mức mà chỉ ở ngay phía bên kia tấm rèm mờ ảo thôi.

Ông Douglas Starr ôm con bé trong lòng cho đến tận khi nó ngủ thiếp đi; và rồi, cho dù yếu đến thế, ông vẫn cố gắng xoay sở để đặt cô con gái nằm vào chiếc giường bé bỏng của nó.

"Nó sẽ yêu thương sâu sắc, nó sẽ đau khổ tột cùng, nó cũng sẽ được đền bù bằng những khoảnh khắc huy hoàng, như ta từng trải qua. Vì bên nhà ngoại sẽ chăm lo cho nó, vậy nên cầu Chúa sẽ chăm lo cho họ," ông đau đớn thì thầm.

---

Đừng đọc chừa 🙄 vote, comment để au có động lực viết đê♥️🖋️

# EMILY Ở TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Kẻ lặc lợng - phần 1

Ông Douglas Starr sống thêm được hai tuần nữa. Sau này, khi nỗi đau đã nhạt nhoà trong tâm khảm, Emily cho rằng đó chính là những kí ức quý báu nhất cuộc đời mình. Những tuần ấy thật đẹp, đẹp và không buồn. Rồi một tối, khi đang nằm trên chiếc trường kỉ ở phòng khách, bên cạnh là Emily trong chiếc ghế bành cũ, ông đã đi sang phía bên kia tấm rèm, một cách lặng lẽ và nhẹ nhàng đến độ Emily không hề ý thức được ông đã ra đi, mãi cho đến khi con bé đột nhiên cảm thấy sự tĩnh mịch kỳ lạ của căn phòng - hơi thở duy nhất trong không gian là từ nó mà ra.

"Cha ơi... Cha!" con bé kêu lên. Rồi nó hét gọi bà Ellen.

Khi gia đình Murray đến, bà Ellen Greene nói với họ Emily đã cư xử rất đúng mực, nếu nhìn nhận trên mọi phương diện. Tất nhiên, con bé khóc suốt đêm và không hề chớp mắt; biết bao nhiêu người dân Maywood tốt bụng đến giúp đỡ trong lúc tang gia mà chẳng ai có thể an ủi được con bé; nhưng đến sáng, nước mắt của nó đã cạn kiệt. Con bé trở nên nhợt nhạt, lặng lẽ và ngoan ngoãn.

"Vậy mới đúng chứ," bà Ellen nói, "được thế này là nhờ đã có sự chuẩn bị thích đáng đây. Vì ta cảnh báo cháu mà cha cháu đã phát điên lên đến mức từ hôm đó chẳng thêm cư xử cho phải phép với ta nữa, mà ông ấy thì lại đang hấp hối chứ. Nhưng ta không hề oán giận gì cha cháu. Ta đã thực hiện đúng bổn phận của mình. Bà Hubbard đang lo cho cháu một bộ váy đen rồi, và đến giờ ăn tối nó sẽ sẵn sàng thôi. Theo như điện tín thì tối nay họ hàng bên ngoại cháu sẽ có mặt ở đây, và ta chắc chắn họ sẽ nhận thấy cháu trông khá tề chỉnh. Họ thuộc dạng có của ăn của để nên sẽ chăm lo cái ăn cái mặc cho cháu. Mặc dù cha cháu chẳng để lại được xu nào nhưng ông

ấy cũng không vướng mắc nợ nần gì hết, chuyện đó thì ta có thể nói tốt cho ông ấy. Cháu đã vào trong xem cái xác chưa?"

"Đừng có gọi cha như thế," Emily nhăn mặt kêu lên. Thật kinh khủng khi nghe cha bị gọi như thế.

"Sao không được chứ? Miễn cháu không phải đưa trẻ kỳ quặc nhất trần đời! Ông ấy đã biến thành một cái xác trông khá khảm hơn ta tưởng nhiều đấy, cứ nghĩ phải bị huỷ hoại quá mức hay sao đó cơ. Trước giờ ông ấy vẫn luôn là người ưa nhìn, dù gầy như que củi vậy."

"Bà Ellen Greene," Emily đột ngột nói, "nếu bà nói thêm bất cứ điều gì... kiểu thế... về cha, cháu sẽ nguyện rửa bà vô cùng độc địa cho xem!"

Bà Ellen Greene trợn trừng mắt.

"Ta không hiểu cháu muốn nói cái quái quỷ gì nữa. Nhưng đây không phải cách nói chuyện với ta sau tất cả những gì ta đã làm cho cháu. Khôn ngoan ra thì đừng có để người nhà Murray nghe thấy cháu nói năng kiểu ấy, nếu không họ sẽ chẳng còn thiết tha dính dáng gì tới cháu nữa đâu. Lời nguyện độc địa, thật tình! Thế đấy, lòng biết ơn là thế này đây!"

Đôi mắt Emily đau nhức. Con bé chỉ là một sinh vật bé nhỏ lẻ loi, cô độc và cảm thấy mình chẳng có bạn bè gì. Nhưng con bé không hề hối tiếc về những lời đã nói với bà Ellen, và nó sẽ không giả vờ ngược lại.

"Đến giúp ta rửa đồng bát đĩa này đi nào," bà Ellen ra lệnh. "Sẽ tốt hơn cho cháu nếu có thứ làm vướng bận tâm trí khiến cháu không nguyện rửa những người đã vì cháu mà làm việc đến trơ cả xương tay ra."

Liếc nhìn hai bàn tay bà Ellen bằng ánh mắt vô cùng biểu cảm, Emily bước lại cầm chiếc khăn lau bát lên.

"Tay bà mập mập thế cơ mà," con bé nói. "Xương có lộ ra tí nào đâu ạ."

"Đừng có bật tanh tách thế! Thật kinh khủng, người cha tội nghiệp của cháu còn đang nằm kia kìa. Nhưng nếu bà bác Ruth nhận nuôi cháu thì chẳng mấy chốc bà ấy sẽ chữa được cho cháu khỏi cái bệnh ấy thôi."

"Bác Ruth sẽ nhận nuôi cháu ạ?"

"Ta không biết, nhưng đúng ra là phải thế. Bác ấy vốn goá chồng lại chẳng con chẳng cái gì, mà lại giàu có nữa."

"Châu không muốn bác Ruth nhận nuôi cháu đâu," Emily thận trọng tuyên bố sau một hồi suy ngẫm.

"Ôi dào, chắc hẳn cháu sẽ không có cơ hội kén cá chọn canh đâu. Cháu nên cảm thấy biết ơn khi tìm được một mái nhà dù là ở bất kỳ nơi đâu. Đừng có quên cháu chẳng phải người có tầm quan trọng lớn lao gì."

"Cháu là người quan trọng đối với chính bản thân mình." Emily kiêu hãnh kêu lên.

"Để nuôi dạy cháu thì sẽ phải tốn chút công sức đấy," bà Ellen căn nhắc. "Theo ta thấy, bác Ruth của cháu sẽ đảm nhiệm việc này thôi. Bà ấy sẽ không đời nào chấp nhận lối cư xử không phải phép. Bà ấy là một phụ nữ giỏi giang và là người coi sóc nhà cửa gọn gàng ngăn nắp nhất đảo Hoàng Tử Edward đấy. Cháu có thể nhặt thức ăn trên sàn nhà bà ấy mà ăn cũng được ấy chứ."

"Cháu không muốn ăn thức ăn trên sàn nhà bác ấy. Cháu không quan tâm sàn nhà có bẩn hay không, miễn khăn trải bàn sạch sẽ là được."

"Chà, ta cho là khăn trải bàn của bà ấy cũng rất sạch sẽ. Bà ấy có một ngôi nhà trang nhã ở Shrewsbury, với cửa sổ vòm và toàn bộ trần nhà ốp gỗ riềm quanh. Cực kỳ phong cách. Đấy sẽ là một mái nhà tốt dành cho cháu. Bà ấy sẽ dạy dỗ cháu và mang đến cho cháu vô vàn điều tốt đẹp."

"Cháu không muốn được dạy dỗ và được mang đến cho vô vàn điều tốt đẹp," Emily kêu lên, môi run run. "Cháu... cháu muốn người nào đó yêu thương cháu."

"Ái chà, nếu muốn được người ta yêu quý thì tự cháu phải cư xử cho phải phép đã. Cũng chẳng trách cháu được, cha cháu đã nuông chiều cháu quá. Ta đã nói với ông ấy không biết bao nhiêu lần, nhưng ông ấy chỉ cười thôi. Hy vọng giờ đây ông ấy không hối tiếc gì chuyện đó. Thành thật mà nói, Emily Starr, cháu khá là kỳ quặc, và dân tình chẳng quan tâm đến những đứa trẻ kỳ quặc đâu."

"Cháu kỳ quặc như thế nào chứ?" Emily gặng hỏi.

"Cháu nói năng kỳ quặc, cháu hành động kỳ quặc, và có lúc dáng vẻ cháu cũng kỳ quặc nốt. Và cháu già trước tuổi quá mức, mặc dù đó không phải lỗi của cháu. Tất cả cũng tại cháu không được hào nhập với những đứa trẻ khác. Ta vẫn luôn khuyên cha cháu hãy cho cháu đến trường - học hành tại nhà đâu có giống với đến trường chứ - nhưng tất nhiên mọi lời ta nói đều bị ông ấy bỏ ngoài tai hết. Ta không nói rằng những gì cháu học được từ sách vở là không cần thiết, nhưng cháu cần phải học cách tỏ sao cho giống với bọn trẻ khác. Xét trên phương diện nào đó, cũng là chuyện tốt nếu được ông bác Oliver nhận nuôi, vì ông ấy có một gia đình đông đúc. Nhưng ông ấy không sung túc như những người còn lại, nên chắc sẽ không có khả năng ấy đâu. Ông bác Wallace thì có thể, cứ xem cái cách ông ấy tự cho mình là người đứng đầu gia đình thì biết. Nhưng vợ ông ấy là người thanh lịch, hoặc tưởng mình thanh lịch."

"Cháu ước gì bác Laura nhận nuôi cháu," Emily nói. Con bé còn nhớ cha đã nói bác Laura có nét gì đó giống mẹ nó.

"Bác Laura à! Bà ấy không có quyền quyết định đâu - ở trang trại Trăng Non thì bà Elizabeth mới là chủ. Jimmy Murray điều hành trang trại, nhưng ta nghe nói ông ấy không được bình thường lắm..."

"Ông ấy không bình thường như thế nào ạ?" Emily tò mò hỏi.

"Chà, tâm trí ông ấy có vấn đề, nhóc ạ. Ông ấy hơi đơn giản, nghe nói là một tai nạn nào đó từ hồi còn trẻ. Nó phá hỏng đầu óc ông ấy, đại loại thế. Bà Elizabeth cứ lẫn lộn hết cả, ta chẳng bao giờ nghe được chính xác. Ta không cho rằng mọi người ở trang trại Trắng Non lại muốn bị cháu làm phiền đâu. Họ là những con người đáng sợ theo cách riêng của mình. Nghe theo lời ta mà cố làm vui lòng bác Ruth của cháu đi. Hãy tỏ ra ngoan ngoãn, cư xử cho phải phép, không chừng bà ấy lại có cảm tình với cháu đấy. Này, thế là xong hết bát đĩa rồi. Tốt hơn là cháu nên lên gác và đừng làm quần chân mọi người."

"Cháu mang Mike và Sal Ngõ Ngáo theo được không ạ?" Emily nói.

"Không được."

"Chúng là bạn bè của cháu mà," Emily nài nỉ.

"Bạn bè hay không cũng vậy, cháu không được phép mang chúng theo. Từ trước chúng vẫn ở ngoài, và giờ cũng vẫn sẽ ở ngoài. Ta sẽ không để chúng chạy nhăng lên khắp nhà đâu. Sàn nhà đã được lau chùi sạch sẽ rồi."

"Sao bà không lau sàn khi cha còn sống?" Emily hỏi. "Cha thích mọi thứ được sạch sẽ. Vậy mà hồi đó bà có mấy khi lau chùi đâu. Sao bây giờ bà lại làm thế?"

"Nghe nó kìa! Chẳng lẽ ta lúc nào cũng phải lau chùi sàn nhà trong khi bị bệnh ban khớp thế này sao? Tốt hơn hết, cháu lên nhà ngả lưng một lát đi."

"Cháu còn phải suy nghĩ nhiều lắm."

"Có một chuyện ta khuyên cháu nên làm," bà Ellen nói, nhất quyết không chịu bỏ lỡ cơ hội thực thi bốn phận của mình, "đó là hãy quỳ xuống



cầu xin Chúa làm sao cho cháu trở thành một đứa trẻ ngoan ngoãn lễ phép và biết điều."

Emily đứng bên chân cầu thang và nhìn lại phía sau.

"Cha nói chuyện của cháu chẳng can hệ gì đến Chúa của bà hết," Emily nghiêm trang nói.

Bà Ellen thở hỗn hà hỗn hển, nhưng không tài nào nghĩ ra bất kỳ câu trả lời nào cho tuyên bố ngoại đạo này. Bà kêu lên với toàn vũ trụ.

"Đã có ai từng nghe thấy chuyện thế này chưa vậy!"

"Cháu biết Chúa của bà trông như thế nào," Emily nói. "Cháu đã nhìn thấy hình Người trong quyển sách có bức vẽ Adam và Eva của bà. Người có râu ria xồm xoàm và mặc áo choàng ngủ. Cháu không thích Người. Nhưng cháu thích Chúa của cha."

"Thế cho phép ta hỏi, Chúa của cha cháu thì như thế nào?" bà Ellen mĩa mai cất vấn.

Emily không hề biết Chúa của cha trông như thế nào, nhưng con bé quyết tâm không để bà Ellen gây khó dễ.

"Người sáng ngời như mặt trăng, đẹp rạng rỡ như mặt trời và khủng khiếp như đoàn quân uy dũng." (Một câu trích trong Nhã ca Salomon 6:10)

"Thôi được, thế nào cháu chả cãi cho bằng được, nhưng mà nhà Murray rồi sẽ dạy cho cháu biết hay dở," bà Ellen nói, không tranh cãi nữa. "Họ là những tín đồ khắt khe của giáo hội Trưởng Lão và sẽ không đời nào tán thành những quan điểm đáng sợ của cha cháu đâu. Lên gác đi"

Emily lên căn phòng phía Nam, cảm thấy tốt cùng cô độc.

"Bây giờ chẳng còn bất kỳ ai trên thế giới này yêu thương mình nữa," con bé nói, cuộn người lại trên chiếc giường gần cửa sổ. Nhưng con bé quyết tâm không rơi nước mắt. Gia đình Murray, những con người căm ghét cha nó, sẽ không được phép nhìn thấy nó khóc. Con bé cảm thấy ghét cay ghét đắng tất cả bọn họ, có lẽ ngoại trừ bác Laura. Thế giới này bỗng nhiên trở nên rộng lớn và trống biết nhường nào. Giờ đây chẳng còn gì thú vị nữa. Chẳng có gì là quan trọng nữa, ngay cả khi cây táo lùn còi cọc giữa Adam và Eva đã kết trái màu hồng tuyết tươi tắn, ngay cả khi rặng đồi phía bên kia thung lũng lòng chảo đã được phủ tấm lụa xanh quyện trong sương tía, ngay cả khi những khóm thủy tiên hoa vàng đã nở rộ trong vườn, ngay cả khi hàng bu lô đung đưa những chùm tua vàng, ngay cả khi Bà Gió thổi những đám mây trắng trẻ trung băng ngang bầu trời. Giờ đây, trong bao nhiêu điều ấy chẳng điều nào còn đủ sức mang lại chút hấp dẫn gì đối với con bé nữa. Trong tư duy non nớt của mình, con bé tin rằng chúng sẽ không bao giờ còn quyến rũ trở lại nữa.

"Nhưng mình đã hứa với cha sẽ tỏ ra can đảm," con bé thì thầm, siết chặt tay thành hai nắm đấm bé bỏng, "và mình sẽ làm được thế. Mình sẽ không để cho người nhà Murray thấy mình sợ họ... mình sẽ không sợ họ!"

Khi tiếng còi tàu xa xăm từ phía bên kia đồi văng vẳng giữa trời chiều, trái tim Emily bắt đầu đập thành thịch. Con bé chắp tay rồi ngửa mặt lên trời.

"Xin hãy giúp con, thưa Chúa của Cha... không phải Chúa của bà Ellen," con bé nói. Xin hãy phù hộ cho con có thể tỏ ra dũng cảm và không khóc trước mặt người nhà Murray."

Chẳng bao lâu sau, phía dưới nhà vang lên tiếng bánh xe, và giọng nói - những giọng nói lớn, kiên quyết. Rồi bà Ellen ì ạch bước lên cầu thang mang theo bộ váy đen may bằng loại vải mỏng rẻ tiền.

"Ồn Chúa, bà Hubbard may xong vừa kịp. Ta sẽ không bao giờ để cho người nhà Murray nhìn thấy cháu không mặc đồ đen trước mặt bàn dân thiên hạ. Họ sẽ chẳng thể bảo rằng ta đã không hoàn thành bổn phận của mình. Họ có mặt đầy đủ ở đây hết rồi - người ở trang trại Trăng Non, bác Oliver cùng vợ là Addie, bác Wallace cùng vợ là Eva, bác Ruth - bà Dutton, tên bà ấy là thế đấy. Nào, giờ cháu đã sẵn sàng. Đi thôi."

"Cháu không được đeo chuỗi hạt Venice ạ?" Emily hỏi.

"Có người nào như thế không hả trời! Đeo vòng Venice đi kèm áo tang! Thật xấu hổ! Đây là lúc nghĩ đến những chuyện phù phiếm đấy à?"

"Nó không phù phiếm!" Emily kêu lên. "Cha đã tặng chúa chuỗi hạt này hồi Giáng sinh năm ngoái... và cháu muốn cho người nhà Murray thấy cháu cũng có thứ gì đó!"

"Đừng có dớ dẩn nữa! Đi đi thôi! Liệu mà ứng xử đấy; có rất nhiều điều phụ thuộc vào ấn tượng cháu tạo được với bọn họ."

Emily đi trước bà Ellen, bước từng bước cứng ngắc xuống cầu thang và vào trong phòng khách. Tám người đang ngồi quây quần trong phòng, và con bé ngay lập tức cảm thấy những ánh nhìn chê trách phóng ra từ tám đôi mắt xa lạ. Con bé trông quá xanh xao giản dị trong bộ váy đen, và quầng thâm do khóc nhiều làm mắt nó trở nên quá to và trũng sâu. Con bé đang sợ muốn chết, và nó biết rõ như thế, nhưng nó sẽ không để cho người nhà Murray nhận ra. Con bé ngẩng cao đầu, dũng cảm đương đầu với thử thách.

"Đây," bà Ellen nói, túm vai con bé xoay lại, "là bác Wallace của cháu."

Emily rùng mình và chìa một bàn tay lạnh ngắt ra. Con bé không thích bác Wallace - con bé biết điều đấy ngay lập tức - ông ấy đen sì sì, dữ tợn và xấu xí, lông mày lờm chờm cau có, khuôn miệng lạnh lùng tàn nhẫn. Ông có hai bọng mắt to tướng, hai bên tóc mai đen dài được tỉa tốt cẩn thận. Ngay lúc ấy, Emily rút ra được một kết luận là nó không thích tóc mai.

"Cháu thế nào, Emily," ông hỏi lạnh nhạt, và vẫn mang nguyên vẻ lạnh nhạt ấy khi cúi người hôn lên má nó.

Một cơn sóng căm phẫn đột ngột dâng trào trong tâm hồn Emily. Làm sao ông ta dám hôn nó chứ - ông ta căm ghét cha nó và chối bỏ mẹ nó kia mà! Còn lâu ông ta mới hôn được nó! Nhanh như chớp, nó rút xoẹt khăn tay ra khỏi túi áo và chùi lên gò má đỏ bừng giận dữ.

"Ái chà... Ái chà chà!" một giọng nói khó chịu vang lên từ phía bên kia căn phòng.

~~~~~

Đừng đọc chừa 🙄 vote, comment để au có động lực viết đề♥️🖋️

# EMILY Ở TRANG TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Kẻ lặt lỏng - phần 2

Ông bác Wallace trông có vẻ muốn nói rất nhiều nhưng không nghĩ ra được phải nói như thế nào. Với một tiếng càu nhàu thất vọng, bà Ellen đẩy Emily tới chỗ người tiếp theo.

"Bác Eva," bà nói.

Bác Eva đang ngồi lột thỏm trong chiếc khăn choàng. Bà mang bộ mặt cáu kính của người thiếu trí tưởng tượng. Bà lẳng lặng bắt tay Emily. Emily cũng không nói gì.

"Bác Oliver," bà Ellen giới thiệu.

Emily phần nào thấy mến vẻ ngoài của bác Oliver. Ông to béo, hồng hào và có vẻ vui tính. Bất chấp bộ ria trắng lờm chờm của ông, con bé cho rằng nó sẽ chẳng quá khó chịu nếu ông hôn nó. Nhưng ông bác Oliver đã rút được kinh nghiệm từ bài học của ông bác Wallace.

"Nếu cháu để ta hôn một cái, ta sẽ cho cháu 25 xu," ông thăm thì thân thiện. Ông Oliver định bày tỏ thái độ ân cần thông cảm của mình bằng một câu đùa bỡn, nhưng Emily không ý thức được nên thấy vô cùng phẫn nộ.

"Cháu không bán những nụ hôn của mình," con bé tuyên bố, ngẩng cao đầu với vẻ kiêu hãnh tột cùng không thua kém bất cứ người nào mang họ Murray.

Ông bác Oliver bật cười cùng cục, không những chẳng hề tự ái mà dường như còn thấy thích thú không để đâu cho hết. Nhưng Emily nghe thấy tiếng khịt mũi từ phía bên kia phòng.

Tiếp theo là bác Addie. Bà cũng to béo hồng hào vui tính y hệt ông chồng và bà dịu dàng siết chặt bàn tay lạnh toát của Emily.

"Cháu thế nào, cháu yêu?" bà hỏi.

Từ "cháu yêu" làm Emily mềm lòng và bớt lạnh lùng hơn một chút. Nhưng đến người tiếp theo thì con bé lại thấy cảm tình trong người mình nguội lạnh ngay lập tức. Đó là bác Ruth - Emily biết người này là bác Ruth thậm chí trước cả khi bà Ellen nói thế, con bé biết đó là bác Ruth "giàu có" và cũng chính là người đã khịt mũi. Con bé biết đôi mắt xám lạnh lùng, mái tóc nâu xỉn nghiêm nghị, dáng người mập lùn, cái miệng mỏng tàn nhẫn và keo kiệt.

Bác Ruth chìa mấy đầu ngón tay ra, nhưng Emily không đón lấy.

"Bắt tay bác của cháu đi," bà Ellen giận dữ thì thầm.

"Bác ấy không muốn bắt tay cháu," Emily nói rành mạch, "vậy nên cháu sẽ không làm thế."

Bà Ruth rút hai bàn tay vừa bị từ chối trở lại trên vạt áo lụa màu đen.

"Cháu rõ là không hề được dạy dỗ tới nơi tới chốn," bà nói, "nhưng tất nhiên chẳng thể trông đợi điều gì khác được."

Emily đột nhiên cảm thấy hối hận. Có phải vì lối cư xử của nó mà bà ấy chê trách cha? Có lẽ xét cho cùng con bé nên bắt tay bà Ruth. Nhưng giờ đã quá muộn rồi, bà Ellen đã lôi tuột nó đi.

"Đây là bác họ cháu, ông James Murray," bà Ellen nói bằng giọng kính tởm như đang phải làm một chuyện không chút bỏ công bỏ sức, và bà chỉ nhắm nhắm làm cho xong.

"Bác họ Jimmy, bác họ Jimmy," người đó nói. Emily nhìn ông bác họ không chớp mắt, và ngay lập tức thấy trong lòng dâng lên một tình cảm yêu mến không chút kiêng dè.

Ông có khuôn mặt nhỏ nhắn hồng hào tinh quái với bộ râu muối tiêu toè ra hai bên, mái tóc nâu bóng xoăn tít không mang chút dấu ấn Murray nào, còn đôi mắt to nâu của ông toát lên vẻ chân thành thân thiện như mắt trẻ thơ. Ông trao cho Emily một cái bắt tay nồng ấm, tuy nhiên trong lúc làm vậy, ông ngờ vực liếc nhìn người phụ nữ đối diện.

"Chào mèò con!" ông nói.

Emily mỉm cười với ông, nhưng nụ cười của con bé, như thường lệ, hé nở chậm rãi đến độ chưa kịp toả rạng trọn vẹn thì chủ nhân của nó đã bị bà Ellen lôi đi rồi, vậy nên bà bác Laura trở thành người được hưởng lợi. Bà Laura giật mình, tái mặt.

"Nụ cười của Juliet!" bà nói, gần như chỉ thì thầm. Một lần nữa, bà Ruth lại khịt mũi.

Bác Laura không giống bất kì người nào khác trong phòng. Nhìn bác có thể gọi là xinh đẹp, với nét mặt thanh tú, mái tóc vàng nhạt bóng mượt thấp thoáng sợi muối tiêu được uốn thành nhiều lọn dày ôm sát đầu. Nhưng chính đôi mắt bà mới hoàn toàn chinh phục Emily. Đó là đôi mắt tròn xanh, màu xanh lơ. Người ta chẳng bao giờ có thể thôi choáng váng trước màu xanh của chúng. Và khi bà lên tiếng, giọng của bà mới êm ái và đẹp đến chùng nào.

"Nhóc con tội nghiệp," bà nói, vòng tay dịu dàng ôm Emily.

Emily vòng tay ôm lại bà, và suýt chút nữa con bé đã để cho người nhà Murray thấy nó đang khóc. Nó tránh được chuyện đó trong gang tấc nhờ bị bà Ellen đột ngột đẩy đến góc phòng gần cửa sổ.

"Còn đây là bác Elizabeth."

Phải, đây là bác Elizabeth. Chẳng có gì để nghi ngờ chuyện đó hết, và bà mặc bộ váy xa tanh đen cứng ngắc, cứng và sang trọng đến mức Emily cảm thấy đó hẳn phải là bộ trang phục xịn nhất của bà. Điều này khiến Emily thấy hài lòng. Cho dù bác Elizabeth nghĩ về cha nó như thế nào đi nữa thì ít nhất bà cũng tỏ lòng tôn trọng ông bằng bộ trang phục đẹp nhất của bà. Và bác Elizabeth trông cũng khá dễ mến với vóc dáng cao gầy, phong cách giản dị, đường nét rõ ràng và mái tóc xám chì vẫn thành vòng dày cộp dưới chiếc mũ chụp đầu đen viền trắng ten. Tuy nhiên, đôi mắt bà, dù có màu xanh thép, lại lạnh lùng không kém mắt bà bác Ruth, còn đôi môi thì dài mỏng mím chặt đầy khắt khe. Dưới ánh mắt lạnh lùng xét nét của bà, Emily vội rút vào trong cái vỏ ốc của mình và đóng sập cánh cửa tâm hồn lại. Đúng ra nó phải sốt sắng lấy lòng bác Elizabeth - "bà chủ" của Trăng Non - nhưng con bé có cảm giác mình không thể làm thế được.

Bác Elizabeth chỉ bắt tay mà không nói lời nào - thật ra bà không biết chính xác nên nói những gì. Bà Elizabeth Murray sẽ không hề cảm thấy "lo lắng" ngay cả khi đứng trước đức vua hay ngài toàn quyền. Lòng kiêu hãnh của dòng họ Murray sẽ giúp bà vượt qua tình huống đó; nhưng bà lại cảm thấy vô cùng xáo trộn trước sự hiện diện của đứa trẻ khác thường có cái nhìn thẳng thắn đã cho tất cả mọi người thấy rõ tốt hơn hết đừng trông chờ nó tỏ ra ngoan ngoãn khép nép. Dù bà Elizabeth Murray không đời nào thừa nhận chuyện này nhưng quả thật bà không muốn bị mất mặt như ông Wallace và bà Ruth.

"Đến ngồi vào ghế sofa đi," bà Ellen ra lệnh.

Emily ngồi lên ghế sofa, mắt nhìn xuống, một hình dáng nhỏ bé mảnh khảnh toàn một màu đen nhưng vẫn toát lên vẻ kiên cường. Con bé úp hai bàn tay vào nhau đặt trên lòng và bắt chéo mắt cá chân. Họ nên thấy rõ ràng nó cũng biết cách cư xử.



Bà Ellen rút lui vào trong bếp, thăm cảm tạ các ngôi sao chiếu mệnh vì cuối cùng chuyện đó cũng đã xong xuôi. Emily không quý bà Ellen, nhưng con bé cảm thấy vô cùng cô độc khi bà không còn ở đây nữa. Giờ đây, con bé chỉ còn lại một mình trước toà án Murray. Con bé sẵn sàng đánh đổi tất cả để được ra khỏi căn phòng này. Tuy nhiên, trong thăm sâu tâm trí, con bé bắt đầu manh nha ý định viết lại mọi chuyện vào trong cuốn sổ ghi chép cũ. Hẳn sẽ thú vị lắm đây. Con bé có thể miêu tả tất cả mọi họ, con bé biết rõ nó có thể làm thế. Nó đã tìm ra từ diễn tả chính xác đôi mắt của bác Ruth - "xám đá". Chúng giống hệt hai viên đá, vừa cứng rắn vừa lạnh lùng vừa nghiêm khắc. Rồi trái tim con bé bỗng nhói đau. Cha chẳng bao giờ còn có thể đọc những gì nó viết trong cuốn sổ ghi chép nữa.

Tuy nhiên, con bé vẫn cảm thấy muốn viết hết mọi chuyện lên trên mặt giấy. Đau là cách miêu tả phù hợp nhất cho đôi mắt của bác Laura đây? Một đôi mắt đẹp đến như thế, chỉ đơn thuần tả chúng là "màu xanh lơ" thì chẳng có ý nghĩa gì hết - có đến hàng trăm người mắt xanh lơ - ồ, nó tìm ra rồi - "hồ nước xanh lơ" - đúng là thế đấy.

Và rồi ánh chớp xuất hiện!

Đây là lần đầu tiên kể từ buổi tối khủng khiếp bà Ellen gặp nó trên ngưỡng cửa. Con bé những tưởng ánh chớp ấy sẽ chẳng bao giờ có thể quay lại lần nữa, ấy vậy mà giờ đây, trong thời gian và địa điểm không ngờ này, nó đã đến - con bé đã nhìn thấy, bằng đôi mắt tâm tưởng, cái thế giới diệu kì phía sau tấm rèm. Lòng dũng cảm và hy vọng dâng trào trong tâm hồn bé bỗng lạnh lẽo của con bé như một con sóng ánh sáng tươi vui. Con bé ngẩng đầu lên và nhìn khắp xung quanh không hề nao núng, một dáng vẻ mà sau này bị bà Ruth tuyên bố là "trông tráo".

Phải, nó sẽ viết về tất cả bọn họ trong cuốn sổ ghi chép, miêu tả từng người một không để sót bất kì ai - bác Laura ngọt ngào, bác họ Jimmy tử tế, bác Wallace già dữ tợn, và cả bác Oliver mặt tròn vành vạnh như vầng trăng, bác Elizabeth nghiêm trang và bác Ruth đáng ghét.

"Con bé trông có vẻ ẻo lả," đột nhiên bà Eva nói, bằng chất giọng câu kính nhặt nhẻo.

"Chà, chị còn mong chờ gì khác nào?" bác Addie lên tiếng, kèm theo tiếng thở dài mà Emily cảm thấy ẩn chứa một ý nghĩa kinh khủng nào đó. "Con bé xanh rớt như mồng tơ vậy - nếu hồng hào lên được một chút thì nó trông cũng không đến nỗi lắm đâu."

"Tôi chẳng hiểu nó giống ai nữa," ông Oliver nói, nhìn Emily chăm chăm.

"Nhìn cũng thấy nó không phải người nhà Murray," bác Elizabeth nói, giọng dứt khoát với hàm ý phản đối.

"Họ đang nói về mình như thể mình không hề hiện diện ở đây vậy," Emily thầm nghĩ, trái tim như muốn vỡ tung vì phần nộ trước lối cư xử bất lịch sự này.

"Tôi cũng sẽ không gọi nó là người nhà Starr đâu," ông Oliver nói. "Tôi thấy có vẻ như nó giống nhà Byrd hơn, con bé có mái tóc và đôi mắt của bà ngoại."

"Nó có cái mũi của cụ George Byrd," bà Ruth lên tiếng, bằng một tông giọng như muốn khẳng định đừng hòng có ai nghi ngờ được ý kiến của bà về mũi của cụ George.

"Con bé có cái trán của cha nó," bà Eva nói, cũng tỏ rõ ý không tán thành.

"Con bé có nụ cười của mẹ nó," bà Laura nói, nhưng giọng khẽ đến độ không ai nghe thấy.

"Và hàng mi dài của Juliet - chẳng phải Juliet có hàng mi rất dài sao?" bà Addie nói.

Sự chịu đựng của Emily đã tới giới hạn rồi.

"Các bác khiến con cảm thấy mình như được làm từ các miếng chấp vá và các mẫu đầu thừa đuôi thẹo vậy!" con bé phẫn nộ hét lên.

Những người nhà Murray chăm chăm nhìn con bé. Có lẽ họ cảm thấy ăn năn phần nào - vì, xét cho cùng, chẳng ai trong số họ là yêu tinh hay quỷ dữ, và không nhiều thì ít, tất cả họ đều có nhân tính. Có vẻ như chẳng ai nghĩ ra được câu gì để nói, nhưng sự im lặng vì choáng váng đã bị phá vỡ bởi tiếng cười cùng cục của người bác họ Jimmy, một tiếng cười khe khẽ, thấm đẫm sự vui vẻ và không vương chút ác tâm.

"Đúng rồi mèo con," ông nói. "Dừng cảm đương đầu với họ đi. Hãy khẳng định mình đi."

"Jimmy!" bà Ruth kêu lên.

Ông Jimmy ngồi thụt vào trong ghế.

Bà Ruth nhìn Emily.

"Hồi còn nhỏ," bà nói, "ta không bao giờ nói trừ phi được hỏi."

"Nhưng nếu chẳng ai nói gì trừ phi được hỏi thì làm sao có cuộc đối thoại nào ạ," Emily lý sự.

"Ta không bao giờ cãi lại ai," bà Ruth nói tiếp với cẻ nghiêm trang. "Thời ấy các cô bé đều được dạy dỗ đến nơi đến chốn. Chúng ta đều tỏ ra lễ phép và tôn trọng bậc bề trên. Chúng ta được dạy cho biết rõ vị trí của mình và chúng ta không bao giờ vượt quá cương vị ấy."

"Cháu không tin rằng bác đã được vui vẻ nhiều nhận gì cho cam," Emily nói, rồi kinh hãi thở dốc. Nó không hề có ý định nói thành tiếng, nó chỉ định

nghĩ thầm thôi. Nhưng con bé đã quá quen với việc nói to suy nghĩ của mình với cha rồi.

"Vui vẻ!" bà Ruth nói, giọng choáng váng. "Hồi còn nhỏ ta chẳng nghĩ gì đến vui vẻ hết."

"Vâng, cháu biết," Emily nói vẻ nghiêm trang. Giọng nói và thái độ của nó lẽ phép không chê vào đâu được, vì con bé tha thiết muốn được chuộc lại lỗi lầm vô ý vừa rồi. Tuy nhiên bà Ruth trông như thể chỉ muốn cho con bé một cái bạt tai. Đứa nhóc này đang thương hại bà, sỉ nhục bà bằng cách tỏ ra thương cảm với bà - vì tuổi thơ đứng đắn không chút tì vết của bà. Thật không thể chịu đựng được, nhất là khi nó xuất phát từ một kẻ mang họ Starr. Rồi cái gã Jimmy ghê tởm đó lại còn cười cùng cục nữa! Đáng ra Elizabeth phải ngăn cản gã ta chứ!

May mắn thay đúng lúc này bà Ellen Greene xuất hiện và thông báo bữa tối đã sẵn sàng.

"Cháu phải đợi thôi," bà thì thầm với Emily. "Bàn ăn hết chỗ cho cháu rồi."

Emily mừng rơn. Con bé biết rõ nó sẽ không nuốt nổi miếng nào dưới ánh mắt của những người nhà Murray đó. Các ông bác bà bác của Emily lần lượt bước ra ngoài, không thèm liếc con bé lấy một lần - chỉ trừ bác Laura, khi ra đến cửa bác quay lại lén lút gửi cho con bé một nụ hôn gió. Emily chưa kịp phản ứng gì thì bà Ellen Greene đã đóng sập cánh cửa lại.

Emily chỉ còn lại một mình trong căn phòng đang dần đong đầy bóng chiều chạng vạng. Lòng kiêu hãnh từng giúp con bé đứng vững trước sự hiện diện của những người nhà Murray giờ bỗng nhiên cạn kiệt, và con bé ý thức rõ nước mắt mình đang ứa ra. Con bé bước thẳng đến cánh cửa khép kín ở cuối phòng khách, mở ra rồi bước vào trong. Quan tài của cha nó nằm chính giữa căn phòng nhỏ vốn là phòng ngủ. Căn phòng tràn ngập hoa - nhà

Murray đã tuân thủ đúng quy tắc trong chuyện này cũng như mọi chuyện khác. Cái mỏ neo vĩ đại kết hoa hồng trắng mà ông Wallace mang tới đứng hiên ngang trên chiếc bàn nhỏ đặt phía đầu. Emily không thể nhìn thấy khuôn mặt cha mình vì bà Ruth đã đặt một tràng hoa dạ hương lan ngào ngạt lên nắp kính, mà con bé lại không dám di chuyển tràng hoa ra chỗ khác. Tuy nhiên, con bé cuộn người trên sàn và áp má vào thành quan tài bóng loáng. Khi mọi người bước vào, họ thấy con bé đang nằm ngủ thiếp đi ở đó. Bà Laura bế con bé dậy và tuyên bố, "Tôi sẽ đưa đứa trẻ tội nghiệp này lên giường. Nó mệt lắm rồi."

Emily mở mắt, mơ màng nhìn xung quanh.

"Cháu đưa Mike theo được không ạ?" con bé hỏi.

"Mike nào?"

"Con mèo của cháu, con mèo xám to tướng của cháu."

"Một con mèo!" bà Elizabeth thất kinh kêu lên. "Cháu không được phép cho mèo vào phòng ngủ!"

"Sao lại không chứ, chỉ một lần thôi mà?" bà Laura nài nỉ.

"Tuyệt đối không được!" bà Elizabeth kêu lên. "Trong phòng ngủ thì mèo là loài độc hại nhất. Cô làm tôi ngạc nhiên đấy, Laura! Mang đứa bé đó về giường rồi kiểm chăn đệm nhiều vào. Đêm nay lạnh đấy, nhưng đừng có để tôi nghe thêm lời nào về chuyện ngủ với mèo."

"Mike là con mèo sạch sẽ lắm ạ," Emily nói. "Nó vẫn tự tắm rửa, ngày nào cũng vậy."

"Mang nó về giường đi, Laura," bà Elizabeth nói, phớt lờ Emily.

Bà Laura ngoan ngoãn tuân lời. Bà đưa Emily lên gác, giúp con bé thay quần áo, rồi ủ nó vào trong giường. Emily đã buồn ngủ lắm rồi. Nhưng trước khi chìm sâu vào giấc ngủ, con bé cảm giác có một thứ gì đó, mềm mại, ấm áp, kêu rừ rừ và rất thân thương đang chuồn xuống cạnh vai mình. Bà Laura đã lên xuống dưới nhà, tìm thấy Mike và mang nó lên cho con bé. Bà Elizabeth chẳng may hay biết còn bà Ellen Greene thì không dám hé môi phản đối - vì chẳng phải bà Laura cũng là người nhà Murray ở trang trại Trắng Non sao?

-----

Đừng đọc chùa 🙏 vote, comment để au có động lực viết đề♥️🖋️

# EMILY Ở TRẠI TRẮNG NON

Lucy Maud Montgomery  
www.dtv-ebook.com

## Họp gia đình - phần 1

Sáng hôm sau, Emily tỉnh giấc khi ngày đã rạng. Ánh bình minh rực rỡ đổ tràn vào phòng qua khung cửa sổ thấp không rèm, và một vì sao sáng trắng nhập nhoà vẫn đang nấn ná giữa bầu trời xanh pha lê phía trên cây Thông Gà Trống. Làn gió sớm hiu hiu trong lành lẫn quất quanh các mái hiên. Bà Ellen Greene đang nằm ngáy o o trên chiếc giường lớn. Ngoại trừ âm thanh đó ra, ngôi nhà nhỏ này chìm trong sự tĩnh lặng. Đây chính là cơ hội mà Emily hằng mong ngóng.

Con bé thận trọng chuôi xuống giường, nhón gót băng qua căn phòng để mở cửa. Mike đuổi mình rời khỏi tấm thảm chùi chân đặt giữa phòng đặt giữa phòng và bám theo con bé, cọ cọ thân mình ấm áp của nó vào hai mắt cá chân nhỏ nhắn lạnh toát của con bé. Phần nào có cảm giác tội lỗi, con bé rón rén bước xuống dãy cầu thang tối om vắng hoe vắng hoắt. Những bậc cầu thang cứ cọt cọt kẹt đến là kinh - chắc chắn nó sẽ khua tất cả mọi người dậy mất! Nhưng chẳng ai xuất hiện, vậy là Emily xuống dưới nhà rồi rón rén lên vào phòng khách, thở ra một hơi dài nhẹ nhõm khi khép cánh cửa lại. Con bé gàn như chạy băng băng sang cánh cửa bên kia phòng.

Chiếc gối hoa của bác Ruth vẫn phủ lên nắp kính quan tài. Đôi môi mím chặt trong một dáng vẻ khiến cho khuôn mặt nó giống mặt bà Elizabeth đến lạ, Emily nhắc cái gối lên đặt xuống sàn.

"Ôi, cha ơi... cha!" con bé thì thầm, đặt bàn tay lên cổ họng để kiềm chế. Con bé đứng đó, một bóng hình nhỏ bé run rẩy trong chiếc áo trắng, chăm chăm nhìn cha. Đây là lời chào tạm biệt của con bé, nó phải nói điều này khi chỉ có hai cha con ở cùng nhau, nó sẽ không nói trước mặt người nhà Murray.

Nhìn cha mới đẹp làm sao. Mọi vết hằn đau đớn đều đã biến mất. Nếu không có mái tóc bạc trắng kia, khuôn mặt ông chẳng khác gì khuôn mặt một cậu bé. Và ông đang mỉm cười, một nụ cười nhoẻn miệng dễ chịu, khác thường và thông thái, như thể ông bỗng chợt phát hiện ra một điều gì đó thật đáng yêu, bất ngờ và đầy kinh ngạc. Hồi cha còn sống, con bé đã nhìn thấy không ít nụ cười dễ chịu của cha, nhưng chưa có nụ cười nào giống hệt như nụ cười này.

"Cha ơi, con đã không khóc trước mặt họ," con bé thì thầm. "Con chắc chắn mình đã không làm xấu mặt những người mang họ Starr. Chuyện con không bắt tay bác Ruth cũng đâu thể xem là làm hổ thẹn người nhà Starr được, phải không cha? Bởi vì bác ấy có thực sự muốn con làm thế đâu... ôi, cha ơi, con nghĩ là trong số họ sẽ chẳng có ai yêu quý con, có lẽ chỉ trừ bác Laura thì hơi chút chút. Và bây giờ con sẽ khóc một chút xíu, cha nhé, bởi vì con không thể kìm nén suốt được."

Con bé áp mặt vào lớp kính lạnh ngắt và đau đớn sụt sùi nhưng chỉ trong chốc lát. Con bé phải nói lời tạm biệt trước khi bị bất kỳ ai bắt gặp. Ngẩng đầu lên, con bé nghiêm trang nhìn hồi lâu khuôn mặt thân thương ấy.

"Tạm biệt, cha yêu dấu," con bé nghẹn ngào thì thầm.

Mạnh tay lau khô những giọt lệ long lanh, con bé đặt chiếc gối của bà Ruth về chỗ cũ, để nó vĩnh viễn che giấu khuôn mặt người cha. Rồi con bé rón rén bước ra ngoài, định bụng nhanh chóng quay trở về phòng. Lúc bước đến cửa, con bé suýt chút nữa đã ngã bổ nhào lên người ông bác họ Jimmy, lúc này đang ngồi trên chiếc ghế kê cạnh cửa ra vào, lọt thỏm trong chiếc áo ngủ ca rô rộng thùng thình và đang nựng nịu Mike.

"Suytttt!" ông thì thầm, vỗ vỗ lên vai con bé. "Ta nghe tiếng cháu bước xuống nhà nên đã đi theo. Ta biết cháu muốn gì. Ta đã ngồi đây này giờ để canh chừng phòng trường hợp có bất kỳ ai đi tìm cháu. Này, cầm lấy cái này rồi quay về giường nhanh nhanh lên, mè con."



"Cái này" là một thỏi kẹo bạc hà. Emily chộp lấy thỏi kẹo rồi chạy biến đi, xấu hổ tột cùng vì bị ông bác Jimmy bắt gặp trong bộ đồ ngủ. Con bé ghét bạc hà và chẳng bao giờ thèm động môi đến món này, nhưng thái độ tử tế của ông Jimmy Murray khi cho con bé kẹo đã khiến trái tim con bé run lên vì vui sướng. Và ông còn gọi nó là "mèo con" nữa - con bé thích thế. Con bé đã tưởng rằng sẽ chẳng còn ai gọi nó bằng những biệt danh dễ thương nữa. Cha thường gọi nó bằng vô vàn cách thân thương kiểu thế - "bé yêu", "con yêu", "nhóc Emily", "nhóc tí yêu dấu", "bé cưng" và "tiểu yêu". Trong bất kỳ cung bậc cảm xúc nào ông cũng đều có một cái tên thân mật, và cách gọi nào con bé cũng thích. Còn về bác Jimmy, ông thật tử tế. Cho dù có bất cứ bộ phận nào của ông bị hỏng hóc đi chẳng nữa thì bộ phận đó cũng không phải là trái tim. Niềm cảm kích mà con bé dành cho ông đạt dào đến độ khi đã quay về nằm bình an trên giường rồi, con bé buộc mình phải ăn một viên kẹo bạc hà, mặc dù phải vận hết can đảm nó mới nuốt trôi được.

Tang lễ được cử hành vào sáng hôm đó. Lần đầu tiên và cũng là duy nhất, ngôi nhà nhỏ bé hẻo lánh giữa thung lũng lòng chảo kín đặc người. Cổ quan tài đã được đưa vào phòng khách, và gia đình Murray trong vai trò thân nhân người đã khuất nghiêm trang ngồi cứng đờ quanh quan tài, Emily ngồi giữa họ, nhợt nhạt và ủ dột trong bộ váy đen. Con bé ngồi giữa bác Elizabeth và bác Wallace nên không dám động cựa gì. Không có người nhà Starr nào có mặt. Cha con bé chẳng có họ hàng thân thích nào sống gần đây. Người dân Maywood đến nhà, nhìn khuôn mặt đã cạn kiệt sinh khí của cha nó với sự tò mò thoải mái xác xược mà họ chưa từng dám thể hiện khi cha nó còn sống. Emily căm ghét ánh mắt họ nhìn cha kiểu đó. Họ không có quyền - họ chẳng thân thiện gì với ông hồi ông còn sống - họ đã nói với cha nó nhiều điều khó nghe - thỉnh thoảng bà Ellen Greene vẫn nhắc lại những lời đó. Mỗi ánh mắt rớt xuống người cha đều khiến Emily nhói đau, nhưng con bé vẫn ngồi yên, không để lộ bất cứ dấu hiệu nào. Sau này, bà Ruth phát biểu cả đời bà chưa từng gặp đứa bé nào tuyệt đối thiếu cảm xúc tự nhiên như thế.

Kết thúc buổi lễ, gia đình Murray đứng dậy điểu một vòng quanh quan tài để nhìn người quá cố lần cuối theo đúng bốn phận. Bà Elizabeth nắm tay Emily cố kéo nó đi theo, nhưng Emily đã lắc đầu rút tay về. Nó đã tạm biệt cha rồi. Trong một thoáng, có vẻ như bà Elizabeth suýt nữa đã lôi nó đi cho bằng được; nhưng rồi bà kiên quyết dấn bước về phía trước, một mình, khí chất Murray toát ra từ tận chân tơ kẽ tóc. Tốt hơn hết, đừng nghĩ đến chuyện tranh cãi tại một đám tang.

Ông Douglas Starr được đưa tới Charlottetown an táng bên cạnh vợ. Toàn thể gia đình Murray đều đi đưa tang, nhưng Emily thì không. Con bé dõi mắt theo đoàn người đang rờn rợn leo lên ngọn đồi xanh cỏ trải dài bất tận, xuyên qua màn mưa xám vừa bắt đầu giăng giăng. Emily lấy làm mừng vì trời đổ mưa; nó đã nhiều lần nghe bà Ellen Greene nói rằng thi hài nào may mắn lắm mới được mưa rơi xuống; thêm vào đó con bé cảm thấy nhìn cha dần xa trong màn sương mờ xám lay phay ấy thì dễ chịu hơn nhiều so với giữa ánh mặt trời rạng rỡ tươi vui.

"Chà, phải nói rằng tang lễ đã diễn ra tốt đẹp," bà Ellen Greene nói ngay sát vai con bé. "Mọi thứ đều xong xuôi bất chấp mọi vấn đề. Nếu giờ cha cháu đang dõi mắt từ thiên đường nhìn xuống thì ta dám chắc ông ấy sẽ rất hài lòng, Emily ạ."

"Cha không ở trên thiên đường," Emily nói.

"Ôi chao ôi! Này nòi đâu ra cái đứa bé này vậy!" Bà Ellen chẳng thể nói thêm gì được.

"Cha vẫn chưa ở đó! Cha chỉ đang trên đường đến thôi. Cha nói cha sẽ chờ đợi quanh đó và đi thật chậm cho đến khi cháu cũng chết, như vậy thì cháu có thể bắt kịp cha. Cha hi vọng mình cũng sẽ chết sớm."

"Mong muốn một điều như thế thì thật tội lỗi, quá tội lỗi," bà Ellen quở trách.

Khi cỗ xe độc mã cuối cùng đã khuất khỏi tầm mắt, Emily trở về phòng khách, rút một cuốn sách từ trên giá và vùi mình vào chiếc ghế bành. Người phụ nữ đang dọn dẹp nhà cửa mừng rỡ khi thấy con bé trở nên lặng lẽ và chẳng ngáng đường ai nữa.

"Thật may là con bé có thể đọc sách," bà Hubbard buồn rầu nói. "Có những đứa bé gái không thể bình tĩnh được đến mức ấy đâu; Jennie Hood chỉ biết la hét kêu gào khi người ta mang mẹ nó đi - cánh nhà Hood nhạy cảm thế đấy."

-----

Jen đã comeback đây ợ . Sorry mn vì đã drop quá lâu nhé   